

Gia Cầm

Thông tin chăn nuôi

**Phòng bệnh
không phải
là kích thích
tăng trưởng**

(Tr. 22)

**Nguồn đạm
từ biển cả**

(Tr. 18)

**Vitamin E có thể được
dự trữ hay thay thế
trong thức ăn chăn nuôi?**

(Tr. 25)





EXPERTS IN PREVENTION

**Với MINAZEL,
MYCOTOXINS không còn
là vấn đề**



min-a-zel[®] Plus



min-a-zel[®]

CTCBIO

Giải pháp hiệu quả chống độc tố nấm mốc

Sản phẩm được cấp bằng sáng chế của EU

Hấp phụ độc tố nấm mốc phổ rộng, hấp phụ cả độc tố phân cực và không phân cực (>90%)

Ổn định ở pH rộng (da dày – ruột non)

Tốc độ hấp phụ nhanh

Có tính chọn lọc cao, không hấp phụ chất dinh dưỡng

ACTIVATE® WD MAX là một hỗn hợp các acid hữu cơ và HMTBa, một nguồn cung cấp Methionine cho vật nuôi. **ACTIVATE WD MAX** được pha trong nước uống nhằm giúp kiểm soát sức khỏe đường ruột và giúp mau chóng vượt qua giai đoạn dịch bệnh và stress.

www.novusint.com/ACTIVATE

Distributed by:





Phát triển chăn nuôi
theo định hướng khách hàng.

ILDEX Vietnam 2018

Triển lãm quốc tế lần thứ 7 về Chăn nuôi, Thú y, Ngành sữa,
Chế biến thịt và Nuôi trồng thủy sản tại Việt Nam

14 – 16 Tháng 03

Hall A1 – A2, SECC, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

ĐIỂM NỔI BẬT:

- ☑ Hơn 250 doanh nghiệp hàng đầu đến từ 30 quốc gia
- ☑ 05 khu gian hàng quốc tế bao gồm Pháp, Trung Quốc, Mỹ, Hàn Quốc, Cộng Hòa Séc
- ☑ Tập trung tất cả các lĩnh vực:
 1. Sức khỏe vật nuôi, Thức ăn chăn nuôi, Phụ gia thức ăn chăn nuôi, Dinh dưỡng Vật nuôi
 2. Trang thiết bị vật nuôi, Chuồng trại, Thức ăn chăn nuôi dạng cám
 3. Sinh sản và Di truyền
 4. Chế biến thịt
- ☑ Chương trình Hội thảo chuyên đề
- ☑ Chương trình Người mua hàng tiềm năng

ĐĂNG KÝ THAM GIA CHƯƠNG TRÌNH NGƯỜI MUA HÀNG TIỀM NĂNG:

thita.suv@vnuexhibitionsap.com

+662 670 0900 Ext.104

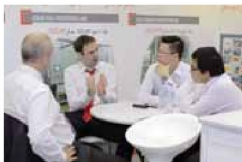
ĐĂNG KÝ
ONLINE

ĐĂNG KÝ THAM QUAN TRIỂN LÃM MIỄN PHÍ:

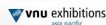
Nhập ngay mã code **VMF 10012** khi đăng ký online
tại www.ildex-vietnam.com để nhận miễn phí Danh bạ triển lãm!

FOLLOW US ON:

IldexVietnamExhibition
 www.ildex.com.vn



Đơn vị tổ chức:



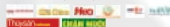
Đơn vị hỗ trợ:



Đơn vị bảo trợ truyền thông quốc tế:



Đơn vị bảo trợ truyền thông Việt Nam:

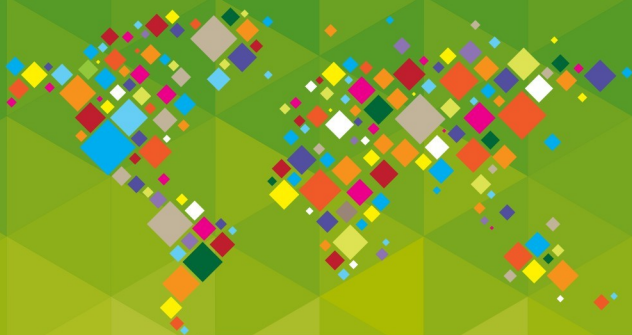




SPACE

11-14 THÁNG 9, 2018

RENNES - PHÁP



Hơn **1.440** đơn vị tham gia triển lãm
trong **11 nhà triển lãm** vào năm 2017
và **250 gian hàng** ngoài trời.

Khu vực triển lãm rộng **16 Ha**

Tham quan trang trại
miễn phí.

Hơn **114.000** khách tham quan,
trong đó có **14.000** khách quốc tế
đến từ **128** quốc gia.

Hơn **70** hội thảo chuyên đề,
Espace Tương Lai và InnovSpace.

> Đăng ký vào cửa miễn phí:
www.space.fr



space.fr

TRIỂN LÃM QUỐC TẾ
NGÀNH CHĂN NUÔI



@SPACERennes #SPACE2018

+33 2 23 48 28 90 / international@space.fr

Áp dụng trên

Hèo



Cừu



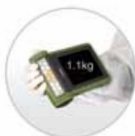
Chó





MSU2

Máy siêu âm điện tử toàn diện



● Khối lượng tịnh
1,1 Kg. Thông minh và nhẹ



● Thiết kế cầm tay phải trái độc đáo,
phù hợp với thói quen của từng khách hàng



● Nhiều cách sử dụng: cầm tay, đeo cổ
● Chống nắng, ba tác động



● Thời lượng pin lithium cao, tiêu tốn ít
năng lượng hơn, hoạt động hơn 6 giờ



Công ty CP Thiết bị HIS Việt Nam

Địa chỉ: Số 3 đường số 2, KP. Hưng gia 1, Phú Mỹ Hưng, P. Tân Phong, Q.7, Tp.HCM

Điện thoại: 028. 5410 3615 - Fax: 028. 5410 3573



MSU2

Máy siêu âm điện tử toàn diện

Áp dụng

- Heo, cừu, chó.

Ứng dụng

Chẩn đoán mang thai

- MSU 2 có thể kiểm tra liệu rằng heo có mang thai 18 ngày sau khi phối hay không. So với phương pháp truyền thống, có thể chẩn đoán heo không đậu thai sớm hơn 12 ngày.

Chẩn đoán tim thai

- Thông qua đo nhịp tim thai để đánh giá thai chết lưu hay thai gổ.

Chẩn đoán chức năng tử cung

- Chẩn đoán các bệnh rối loạn sinh sản ở nai: Viêm tử cung tích mủ...



Hiệu quả thực tế

- Kiểm tra mang thai với siêu âm B giúp tăng độ chính xác; MSU2 thậm chí có thể kiểm tra xem heo có đậu thai sau khi phối sớm hơn 18 ngày, tránh lãng phí thức ăn. Theo ước tính, điều này giúp tiết kiệm chi phí đến thức ăn lên đến 1.000 đô cho trại trên mỗi 100 đầu heo nai.
- Lợi ích gián tiếp về mặt kinh tế: Tăng kích thước lứa đẻ, cải thiện hiệu suất, tầm soát bệnh và dịch bệnh, v.v.

Đặc điểm kĩ thuật

- Chế độ hiển thị: B, 2B, 4B, B/M, M, cả 5 loại
- Lưu trữ 100 hình vĩnh viễn
- Zoom cận cảnh
- Tùy chọn 8 màu (Bao gồm B/W)
- Lưu trữ bằng thẻ nhớ
- Cung cấp nguồn kép, với pin Lithium, hoạt động hơn 6h

Cấu hình tiêu chuẩn

Thân máy chính
Một đầu dò cơ học 3,5 MHz
1 pin Lithium
1 sạc pin
1 bao chống nắng
1 bao bảo vệ bằng silicon
1 hộp bọc nhựa

Cấu hình tùy chọn

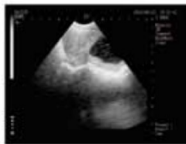
Pin Lithium
Dây đeo da
Kính bảo hộ



Tử cung không mang thai



Heo mang thai 28 ngày



Viêm tử cung tích mủ



Bàng quang của chó



Công ty CP Thiết bị HIS Việt Nam

Địa chỉ: Số 3 đường số 2, KP. Hưng gia 1, Phú Mỹ Hưng, P. Tân Phong, Q.7, Tp.HCM
Điện thoại: 028. 5410 3615 - Fax: 028. 5410 3573

Chịu trách nhiệm xuất bản

Giám đốc Nguyễn Thế Sơn

Chịu trách nhiệm nội dung

Tổng biên tập Lê Thị Thu Hương

Biên tập

Phương Lam Giang

Hiệu đính

TS. Nguyễn Thị Phước Ninh

PGS. TS. Nguyễn Tất Toàn

ThS. Nguyễn Thị Thu Năm

TS. Lê Thanh Hiền

TS. Đỗ Tiến Duy

Biên soạn - Biên dịch

Đặng Ngọc Trung

Lâm Mỹ Ngân

Nguyễn Thụy Khôi Nguyên

Mỹ thuật và Sáng tạo

Quách Đan Thanh

Thiết kế

Phạm Đức Thịnh

Liên hệ quảng cáo

Nguyễn Thị Thanh Ngọc : 0938 722 993

Thư từ bài vở cộng tác, gửi về:

Số 03, đường số 02, Hưng Gia 1, Phú Mỹ Hưng,
P. Tân Phong, Q.7, Tp. Hồ Chí Minh
Điện thoại: 08.5410.3615 Fax: 08.5410.3573
Email: support@channuoieliacam.com

Phát hành bởi

Công ty TNHH Kiến thức Chăn Nuôi Hàn Việt
Số 03, đường số 02, Hưng Gia 1, Phú Mỹ Hưng,
P. Tân Phong, Q.7, Tp. Hồ Chí Minh
Email: support@channuoieliacam.com
www.channuoieliacam.com

09 THÔNG TIN TỔNG HỢP - SỰ KIỆN

- Thêm tin hiệu về hồi kết trong tranh chấp buôn bán nông sản Mỹ – Trung Quốc
- Không mắc bệnh, vật nuôi cũng được cho ăn thuốc kháng sinh
- Ứng dụng cơ giới hóa trong chăn nuôi: Bắt đầu từ những mô hình điểm
- Thịt tằm nhập tái xuất ảnh hưởng đến sản xuất trong nước
- Bình Thuận triển khai Tháng vệ sinh tiêu độc khử trùng đợt 1/2018
- Bất vụ vận chuyển gần 1.400 con gia cầm không rõ nguồn gốc
- 3 năm nuôi giữ giống gốc không được cấp kinh phí
- Chỉ áp trứng vịt lộn, một thôn ở Hưng Yên thu gần 200 tỷ đồng/năm
- Hà Nội: 100% cơ sở nói không với chất cấm trong chăn nuôi
- Canada: Chính phủ làm việc với ngành chăn nuôi gia cầm nhằm giảm thiểu nguy cơ lây nhiễm Salmonella
- Mỹ: Hàn Quốc thông qua chính sách khu vực hóa, hạn chế những rủi ro đối với xuất khẩu gia cầm Mỹ
- Ả Rập Saudi: Hướng tới tự cung tự cấp
- Anh: Giám sát phúc lợi động vật tại lò mổ: Camera quan sát và hơn thế nữa
- Mỹ: Các nhà nghiên cứu phát triển phương pháp tạo ra các loại vắc-xin mới
- Anh: Hàng hóa công đảm bảo về sức khỏe và phúc lợi động vật là trọng tâm của chính sách nông nghiệp mới
- Mỹ: Luật Các tiêu chuẩn về chăn nuôi hữu cơ bị thu hồi gây tổn hại đến quy mô gia trại và nhân dân hữu cơ

18 KỸ THUẬT CHĂN NUÔI

- Nguồn đạm từ biển cả
- Phòng bệnh không phải là kích thích tăng trưởng
- Vitamin E có thể được dự trữ hay thay thế trong thức ăn chăn nuôi?

28 MỖI TUẦN MỘT GIỜ NGỘ MẬT

- Trại gà chị Hương

Thêm tín hiệu về hồi kết trong tranh chấp buôn bán nông sản Mỹ – Trung Quốc

Bộ Thương mại Trung Quốc cho biết bắt đầu dỡ bỏ thuế chống bán giá và chống trợ cấp đối với gà thịt lông trắng của Mỹ từ ngày 27/2/2018.

Quyết định này được xem là tín hiệu cho hồi kết trong tranh chấp kéo dài nhiều năm giữa hai nền kinh tế lớn nhất thế giới liên quan đến buôn bán nông sản song phương.

Động thái của Bộ Thương mại Trung Quốc được đưa ra sau yêu cầu của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) trong tháng 1/2018.

Trung Quốc đã áp thuế này từ năm 2010 và tiếp tục gia hạn thêm 5 năm vào năm 2016. Tuy nhiên, các chuyên gia cho rằng quyết định mới của Bộ Thương



mại Trung Quốc không có nhiều ý nghĩa với ngành chăn nuôi gia cầm của Mỹ. Bởi kể từ năm 2015, Trung Quốc đã ban hành lệnh cấm nhập khẩu các sản phẩm gia cầm, gia cầm và trứng từ Mỹ do dịch cúm gia cầm.

Theo kế hoạch, cố vấn kinh tế hàng đầu của Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình, Liu He, sẽ tới Mỹ trong tuần này để tham gia các cuộc đàm phán thương mại.

Tờ China Daily cho biết chuyến thăm của ông Liu là tín hiệu cho thấy Bắc Kinh sẽ phối hợp với Washington giải quyết các bất đồng trong lĩnh vực thương mại.

(Theo Báo Điện Tử VTVNews)

Không mắc bệnh, vật nuôi cũng được cho ăn thuốc kháng sinh

Khảo sát trong năm 2017 tại các hộ chăn nuôi ở Vĩnh Phúc, Thái Nguyên cho thấy, tình trạng người chăn nuôi sử dụng thuốc kháng sinh diễn ra thường xuyên...

Ngày 27.2, tại Hà Nội, Bộ NN-PTNT phối hợp với Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp Liên Hiệp Quốc tại VN (FAO VN) tổ chức hội nghị “Gắn kết ngành nông nghiệp và lương thực các tiểu vùng Saharan ở châu Phi, khu vực Nam Á và Đông Nam Á vào nỗ lực toàn cầu chống lại tình trạng kháng thuốc kháng sinh áp dụng cách tiếp cận một sức khỏe”.

Theo Cục Chăn nuôi (Bộ NN-PTNT), khảo sát trong năm 2017 tại các hộ chăn nuôi ở Vĩnh Phúc, Thái Nguyên cho thấy, tình trạng người chăn nuôi sử dụng thuốc kháng sinh diễn ra thường xuyên với tần suất từ 1 – 3 lần/tháng và tình trạng sử dụng hóa chất khử trùng không đúng với khuyến cáo của nhà xuất xứ cũng khá phổ biến. Thuốc khử trùng phun trên bề mặt nền chuồng thì lại phun trực tiếp lên vật nuôi. Không chỉ có kháng sinh, người chăn nuôi còn sử dụng vắc-xin cho gia cầm quá liều lượng từ 1,5 – 2 lần so với khuyến cáo.

Ông Đặng Xuân Sinh, nghiên cứu viên thuộc Viện Sức khỏe môi trường và phát triển bền vững (Đại học Y tế công cộng), cho biết năm 2017, đơn vị này



có cuộc khảo sát kiến thức, thái độ, hành vi sử dụng kháng sinh, kiểm soát kháng sinh trong chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản ở 131 hộ chăn nuôi heo, 127 hộ chăn nuôi gà và 134 hộ chăn nuôi thủy sản tại 6 tỉnh: Phú Thọ, Bắc Giang, Nam Định, An Giang, Đồng Nai, Cà Mau. Kết quả cho thấy, người chăn nuôi rất thiếu thông tin, kiến

thức sử dụng thuốc kháng sinh.

Qua khảo sát, khoảng 50% số hộ cho biết họ sử dụng kháng sinh từ lời khuyên cán bộ, bác sĩ thú y, người bán thuốc thú y, số còn lại sử dụng thuốc kháng sinh dựa trên kinh nghiệm chăn nuôi, thói quen khi chăn nuôi. Điều này dẫn tới việc người chăn nuôi sử dụng kháng sinh khá tùy tiện và có tình trạng lạm dụng, ngay cả khi vật nuôi không bị ốm, không mắc bệnh cũng cho “ăn” thuốc kháng sinh để phòng bệnh và kích thích sinh trưởng. Đối với gà và heo, ngoài tiêm cho vật nuôi, kháng sinh được hòa trộn trong thức ăn, nước uống hằng ngày.

Thông tin từ hội nghị cho biết, dự án của FAO VN được triển khai trong năm 2018 sẽ giúp Bộ NN-PTNT nâng cao năng lực giám sát tồn dư kháng sinh trong chăn nuôi, nghiên cứu các giải pháp thay thế trong chăn nuôi nhằm giảm tình trạng sử dụng kháng sinh.

(Theo Báo Thanh Niên Online)

Ứng dụng cơ giới hóa trong chăn nuôi: Bắt đầu từ những mô hình điểm

Hà Nội hiện là một trong những địa phương có tổng đàn gia súc, gia cầm lớn nhất cả nước. Để nâng cao hiệu quả ngành chăn nuôi, cơ giới hóa được xem là giải pháp hữu hiệu. Dù vậy, quá trình chuyển đổi sản xuất này vẫn còn nhiều khó khăn.

Nhiệm vụ

Từ những năm 2012, trên quy mô chuồng chăn nuôi heo 35.000 m², anh Nguyễn Đình Minh – Chủ trang trại Minh Hà ở thôn Trung Oai, xã Tiên Dương, huyện Đông Anh đã đầu tư hàng trăm triệu đồng xây dựng hệ thống làm mát vào mùa nắng nóng và đảm bảo giữ ấm vào mùa đông giá rét. Quạt thông gió giúp chuồng nuôi thoáng, giảm tối đa mùi hôi thối từ phân gia súc.

Bên cạnh đó là hệ thống máng ăn, máng uống bán tự động giúp điều chỉnh hợp lý lượng thức ăn, nước uống... Anh Minh cho biết, nhờ áp dụng cơ giới hóa, chi phí sản xuất của trang trại được tiết giảm, qua đó giúp mang lại lợi nhuận cao hơn. Ngoài vấn đề môi trường được kiểm soát tốt, dịch bệnh trên đàn heo cũng được hạn chế tối đa.

Theo thống kê của Trung tâm Phát triển chăn nuôi Hà Nội, toàn TP hiện có khoảng 30% hộ chăn nuôi heo và gia cầm (gà, vịt) áp dụng phương thức xây dựng chuồng kín, sử dụng máng ăn, máng uống tự động, bán tự động phối trộn, cung cấp thức ăn.

Bên cạnh chăn nuôi heo và gia cầm, 80% hộ chăn nuôi bò sữa toàn TP đang sử dụng hệ thống làm mát, chống nóng, chuồng nuôi khép kín và điều tiết nhiệt độ. Không chỉ hệ thống chuồng trại, cơ giới hóa trong phối trộn thức ăn cũng được chú trọng, nhất là trong chăn nuôi bò sữa, khi có tới 2.700 hộ hiện sử dụng máy thái, cắt cỏ và máy trộn hoàn chỉnh...

Theo chia sẻ của nhiều cơ sở chăn nuôi, việc áp dụng cơ giới hóa mang lại nhiều lợi ích thiết thực như nâng cao năng suất lao động, tiết giảm lượng thức ăn, giảm thiểu nguy cơ dịch bệnh cũng như tình trạng ô

nhiễm môi trường. Qua đó, góp phần thúc đẩy sản xuất theo hướng ATTP và bền vững.

Tạo động lực ứng dụng cơ giới hóa

Hiệu quả của mô hình cơ giới hóa trong chăn nuôi là rất rõ ràng, song để nhân rộng vẫn còn không ít khó khăn. Trong đó, vốn đầu tư là điều khiến nhiều cơ sở chăn nuôi trầm trồ nhất. Thực tế, TP đã có một số chính sách hỗ trợ về vốn cho chăn nuôi, tuy nhiên hiệu quả vẫn còn hạn chế.

Đơn cử, theo Chương trình khuyến công thực hiện theo Thông tư liên tịch số 183 của Bộ NN&PTNT và Bộ Tài chính, mức hỗ trợ cho mỗi mô hình cơ giới hóa tối đa chỉ là 75 triệu đồng. Con số này là quá thấp bởi một hệ thống làm mát đơn giản nhất cũng lên tới hàng trăm triệu đồng.

Theo Phó Giám đốc Trung tâm Phát triển chăn nuôi Hà Nội Nguyễn Thành Trung, để thúc đẩy cơ giới hóa trong chăn nuôi, bên cạnh thực hiện tốt quy hoạch ngành theo Quyết định 1835/QĐ-UBND, Nhà nước cần có thêm các chính sách hỗ trợ về vốn, cơ chế khuyến khích tổ chức, DN đầu tư áp dụng cơ giới hóa vào sản xuất.

Ông Trung cũng cho rằng, thay đổi tư duy của người chăn nuôi là vấn đề hết sức quan trọng. Để làm được điều này, việc tạo điều kiện cho người chăn nuôi được tham quan, học hỏi các mô hình cơ giới hóa đã phát huy hiệu quả là rất cần thiết.

Tuy nhiên, điều đáng nói là trên địa bàn TP hiện không có nhiều những mô hình áp dụng cơ giới hóa đồng bộ. Do đó, ông Trung kiến nghị TP quan tâm, sớm đầu tư xây dựng những mô hình điểm, làm cơ sở để người chăn nuôi trên địa bàn Hà Nội có cơ hội tham quan, học tập kinh nghiệm, từng bước thay đổi tư duy sản xuất. Từ đó, tạo động lực thúc đẩy ứng dụng cơ giới hóa trong chăn nuôi.

(Theo Báo Kinh Tế Đô Thị Online)

Thịt tằm nhập tái xuất ảnh hưởng đến sản xuất trong nước

Thông tin trên được đưa ra tại buổi họp báo giới thiệu triển lãm quốc tế lần 7 của ngành chăn nuôi, thú y, ngành sữa, chế biến thịt và nuôi trồng thủy sản tại TP.HCM hôm qua 5.3.

Ông Hoàng Thanh Văn, Cục trưởng Cục Chăn nuôi, Bộ NN-PTNT cho biết, việc tằm nhập tái xuất đã có ảnh hưởng nhất định đến sản xuất trong nước.

Với sản phẩm thịt nhập khẩu, quản lý nhập khẩu thuộc nhiệm vụ của Bộ Công thương, Bộ NN-PTNT chỉ tham gia vào vấn đề kiểm soát vệ sinh thú y. Song do "tính chất nghiêm trọng của vấn đề nhập khẩu đối với sản phẩm trong nước", 2 năm gần đây, Bộ này đã vào

cuộc rào rỉt hon.

Thống kê cho thấy, trung bình mỗi năm VN nhập khoảng 100.000 tấn thịt gà, lúc cao điểm có thể lên tới 130.000 – 140.000 tấn, chiếm 5 – 6% so với tổng lượng gia cầm sản xuất trong nước. Các loại thịt trâu, bò, dê, cừu đã qua giết mổ chỉ chiếm 12% mỗi năm so với sản xuất trong nước.

Theo quan điểm của Cục Chăn nuôi, năm nay, hàng rào kỹ thuật liên quan đến thịt bò, thịt gà... nhập sẽ "rắn" hơn nhằm bảo đảm cạnh tranh công bằng cho thịt nội và ngoại.

(Theo Báo Thanh Niên Online)

Bình Thuận triển khai Tháng vệ sinh tiêu độc khử trùng đợt 1/2018

Thực hiện công văn chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn gửi đến các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về việc triển khai Tháng vệ sinh, tiêu độc, khử trùng. Chủ tịch UBND tỉnh Bình Thuận vừa có công văn khẩn đến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Y tế và UBND các huyện, thị xã, thành phố về việc triển khai Tháng vệ sinh, tiêu độc, khử trùng đợt 1/2018 trên địa bàn tỉnh.

Cụ thể, Chủ tịch UBND tỉnh giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp Sở Y tế, các cơ quan liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai việc phát động và tổ chức thực hiện "Tháng vệ sinh, tiêu độc khử trùng môi trường đợt 1 năm 2018" trên địa bàn toàn tỉnh, thời gian thực hiện trong vòng 1 tháng, cho đến hết ngày 31/3/2018.

Nội dung và cách thức tiến hành vệ sinh, tiêu độc, khử trùng theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ban hành. Yêu cầu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức kiểm tra việc thực hiện theo chỉ đạo trên; báo cáo kết quả thực hiện cho Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và UBND tỉnh trước ngày 10/4/2018.

Nội dung và cách thức do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định gồm: những trang trại chăn nuôi tập trung, cơ sở giết mổ động vật tập trung, cơ sở ấp trứng gia cầm tự lo vật tư, kinh phí, tổ chức



Thời gian Bình Thuận thực hiện trong vòng 1 tháng, cho đến hết ngày 31/3/2018.

thực hiện theo sự giám sát của chính quyền địa phương và chuyên môn thú y. Chính quyền địa phương chỉ đạo, bố trí hồ sát trùng tại khu vực đường mòn, lối mở biên giới trên địa bàn quản lý. Tại cửa khẩu biên giới: Cơ quan kiểm dịch động vật phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng làm nhiệm vụ tại cửa khẩu tham mưu cho Ban quản lý bố trí hồ

sát trùng và thực hiện vệ sinh tiêu độc, khử trùng các phương tiện vận chuyển động vật, sản phẩm động vật đi qua cửa khẩu. Chính quyền cấp xã tổ chức các đội phun thuốc sát trùng cho khu vực chăn nuôi hộ gia đình, chợ buôn bán động vật ở nông thôn, nơi công cộng, đường làng, ngõ xóm, khu nhốt giữ động vật, sản phẩm động vật nhập lậu. Việc phun khử trùng chỉ được thực hiện sau khi đã được vệ sinh cơ giới như quét dọn, cọ, rửa sạch...

Trước đó, tại nhiều địa phương như: UBND tỉnh Đắk Nông đã ban hành Công văn 776/UBND-NN chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã triển khai Tháng vệ sinh tiêu độc khử trùng đợt 1 năm 2018. Tháng vệ sinh tiêu độc khử trùng đợt 1 được triển khai từ ngày 26/2 đến ngày 26/3/2018 và UBND tỉnh Quảng Bình đã Kế hoạch về việc thực hiện Tháng vệ sinh, tiêu độc khử trùng đợt 1 năm 2018. Thời gian thực hiện trong 01 tháng, cho đến hết ngày 31/3/2018.

(Theo Báo Môi Trường & Cuộc Sống Online)

Bắt vụ vận chuyển gần 1.400 con gia cầm không rõ nguồn gốc

Lái xe khai nhận, đây là số gia cầm được thuê vận chuyển từ bến xe Nước Ngầm (Hà Nội) về Quảng Ngãi tiêu thụ.

Vào hồi 17h50 phút ngày 04/3/2018, trên Quốc lộ 1A, đoạn qua xã Diễn Hồng huyện Diễn Châu, tổ công tác Trạm Cảnh sát giao thông Diễn Châu kiểm tra xe khách BKS 76B-006.76 do lái xe Bùi Xuân Bằng (SN 1982), trú tại Thị trấn Châu Ổ, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi điều khiển.

Qua kiểm tra, lực lượng chức năng phát hiện trên xe có 17 hộp cát-tông chứa 1.360 con gia cầm (gồm gà và vịt) không có giấy tờ hợp lệ.

Lái xe khai nhận, đây là số gia cầm được thuê vận chuyển từ bến xe Nước Ngầm (Hà Nội) về Quảng Ngãi tiêu thụ. Hiện số gia cầm trên đã được bàn giao cho Trạm Chăn nuôi – Thú y huyện Diễn Châu để xử lý theo quy định của pháp luật.



Số gia cầm không rõ nguồn gốc được giao cho Trạm Chăn nuôi – Thú y xử lý theo quy định.

(Theo Báo Nông Nghiệp Việt Nam Online)

3 năm nuôi giữ giống gốc không được cấp kinh phí

Từ năm 2015 đến nay, Trung tâm Nghiên cứu Vịt Đại Xuyên (thuộc Viện Chăn nuôi) bỗng dưng bị cắt kinh phí hỗ trợ nuôi giữ giống gốc vịt, ngan, vịt.

Không thể “đem con bỏ chợ”, đơn vị này đành phải co kéo các nguồn thu để thực hiện nhiệm vụ nhà nước giao. Ông Phùng Đức Tiến, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học Công nghệ và Môi trường của Quốc hội cho rằng, việc phân bổ kinh phí hỗ trợ nuôi giữ giống gốc như vậy là “thiếu công bằng”.

Ngày 2/3, ông Phùng Đức Tiến và ông Lê Quốc Doanh, Thứ trưởng Bộ NN-PTNT đã thăm và làm việc tại Trung tâm Nghiên cứu Vịt Đại Xuyên (huyện Phú Xuyên, Hà Nội).

Tại buổi làm việc, ông Nguyễn Văn Duy, Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu Vịt Đại Xuyên cho biết, thực hiện nhiệm vụ thường xuyên được giao theo chức năng, Trung tâm luôn đảm bảo nuôi giữ 6.200 mái vịt, ngan sinh sản. Trong đó số lượng vịt siêu thịt (SM, ST, MT) mái sinh sản là 4.000 con, vịt mái chuyên trứng (TG, TC) là 700 con, ngan Pháp sinh sản là 1.500 con.

Từ năm 2004 – 2014, hàng năm Trung tâm được cấp kinh phí hỗ trợ nuôi giữ giống gốc vịt, ngan theo quy định tại Thông tư liên tịch số 04/2004/TTLT-BTC-BNN giữa Bộ Tài chính và Bộ NN-PTNT (năm 2014, Trung tâm được cấp khoảng 1,5 tỷ đồng cho hoạt động này). Tuy nhiên, từ năm 2015 đến nay, nguồn kinh phí trên bị cắt khiến nguồn lực của Trung tâm bị sụt giảm.

Về vấn đề này, ông Phùng Đức Tiến nêu quan điểm: “Đã là chính sách hỗ trợ của nhà nước thì phải công bằng. Trung tâm nghiên cứu Vịt Đại Xuyên là cái nôi nghiên cứu, sản xuất, phát triển giống vịt, có tuổi đời gần 40 năm, tại sao lại cắt hết kinh phí hỗ trợ nuôi giữ giống gốc ở đây trong khi các đơn vị khác vẫn được thụ hưởng? Các cơ quan liên quan phải báo cáo giải trình về vấn đề này”.



Tham quan khu nuôi giữ giống gốc vịt, ngan, ngỗng tại Trung tâm Nghiên cứu Vịt Đại Xuyên.

Trung tâm Nghiên cứu Vịt Đại Xuyên là đơn vị đầu ngành trong lĩnh vực nghiên cứu về chăn nuôi vịt, ngan trong cả nước. Số lượng đàn giống đang nuôi giữ tại Trung tâm khoảng 22.500 con và tại các điểm liên kết nuôi giữ 12.000 con giống sinh sản các loại. Chỉ tính riêng năm 2017, Trung tâm đã cung cấp hơn 1,6 triệu con giống gia cầm. Khoảng 30% trong tổng số con giống vịt bố mẹ của cả nước là do Trung tâm tạo ra.

Từ khi thành lập đến nay, đơn vị đã chọn lọc được 7 dòng vịt siêu thịt, 8 dòng vịt siêu trứng và 2 dòng vịt kiêm dụng; 1 giống vịt Biển – 15 Đại Xuyên; 4 dòng ngan ngoại cao sản. Qua đó nâng cao năng suất trứng từ 10 – 20 quả, năng suất thịt 200 – 400 g/con, thúc đẩy cho phát triển chăn nuôi vịt, ngan ở Việt Nam, duy trì là quốc gia đứng thứ 2 thế giới về số lượng vịt.

Để đáp ứng nhu cầu sản xuất, mở rộng quy mô hoạt động, ông Nguyễn Văn Duy kiến nghị lãnh đạo Bộ NN-PTNT cho phép và tạo điều kiện cho Trung tâm Nghiên cứu Vịt Đại Xuyên mở rộng diện tích 4,3 ha thuộc địa phận xã Phú Yên (đã được chính quyền xã, huyện Phú Xuyên, TP. Hà Nội chấp thuận và tạo điều kiện về thủ tục bàn giao đất). Đồng thời mở rộng đối tượng nghiên cứu về thủy cầm khác như ngỗng hiện đang được thị trường rất ưa chuộng.

Trước kiến nghị trên, Thứ trưởng Lê Quốc Doanh cho biết, hoàn toàn ủng hộ chủ trương mở rộng diện tích của Trung tâm để đáp ứng hạ tầng, cơ sở vật chất phục vụ nghiên cứu khoa học và sản xuất kinh doanh, đáp ứng đòi hỏi ngày càng cao của thực tiễn.

Thứ trưởng Doanh cũng đánh giá cao nỗ lực không ngừng của Trung tâm, khi xây dựng Vịt Đại Xuyên trở thành thương hiệu uy tín và lan tỏa rộng khắp, được bà con cả nước biết đến và tin dùng.

(Theo Báo Nông Nghiệp Việt Nam Online)



Công nhân của Trung tâm đang cho vịt biển ăn.

Chỉ áp trứng vịt lộn, một thôn ở Hưng Yên thu gần 200 tỷ đồng/năm

Mỗi năm, các gia đình làm nghề ở đây xuất bán ra thị trường 50 – 60 triệu quả trứng vịt lộn, doanh thu gần 200 tỷ đồng, lợi nhuận 13 – 15 tỷ.

Thôn Đào Đặng, xã Trung Nghĩa, thành phố Hưng Yên có nghề ấp trứng vịt lộn từ những năm 1960. Mặc dù thị trường nông sản này luôn gặp nhiều biến động thách thức, nhưng những người làm nghề ở đây vẫn khắc phục được mọi khó khăn, duy trì ấp trứng đạt thu nhập cao ổn định.

Ông Cao Đăng Trường, cán bộ Thú y xã Trung Nghĩa cho biết: Để nghề ấp trứng vịt lộn phát triển bền vững, các hộ dân thôn Đào Đặng đã thường xuyên đổi mới quy trình công nghệ ấp trứng, đảm bảo sản phẩm đầu ra luôn đạt chất lượng cao. Đồng thời đầu tư thêm máy ấp trứng, gia tăng sản lượng trứng xuất lò, qua đó thu lãi theo số lượng.

Một số hộ dân còn chăn nuôi thêm vịt đẻ kết hợp với ấp trứng vịt lộn để hạ giá thành sản phẩm... Nhờ vậy, trứng vịt lộn xuất ra của địa phương luôn có tính cạnh tranh cao trên thị trường, được người tiêu dùng tin cậy.

Đến nay, toàn thôn Đào Đặng đã duy trì và phát triển được hơn 30 hộ gia đình chuyên nghề ấp trứng vịt lộn, mỗi năm cung ứng ra thị trường 50 – 60 triệu quả trứng lộn các loại, doanh thu gần 200 tỷ đồng, lợi nhuận 13 – 15 tỷ. Nhờ chuyên nghề ấp trứng vịt lộn, hầu hết gia đình đều làm được nhà cao tầng kiên cố và duy trì được mức sống cao hàng ngày.

Gia đình anh Trần Đăng Triệu là một trong số hộ chuyên ấp trứng vịt lộn của thôn Đào Đặng, cho hay: Nhà anh có 3 máy ấp trứng hoạt động liên tục 24/24 giờ trong ngày và trong suốt năm.

Trung bình cứ 5 ngày gia đình lại cho xuất lò 10.000 – 15.000 quả trứng, trừ chi phí điện năng và khấu hao máy ấp vẫn còn lãi được 9 – 12 triệu đồng/tháng.

Toàn bộ lượng trứng vịt lộn sản xuất ra đều được thương lái đến nhà mua gom hết. Các tỉnh, thành tiêu thụ nhiều trứng vịt lộn là Quảng Ninh, Hải Phòng, Lạng Sơn, Bắc Ninh, Hà Nội...

Kinh nghiệm ấp trứng luôn được thu nhập cao của gia đình anh Triệu là: Thu mua trứng "lựa" từ các cơ sở chăn nuôi vịt đẻ có uy tín. Sau đưa vào máy ấp 5 ngày dùng đèn soi (chuyên dụng) để loại bỏ kịp thời các quả trứng không phôi. Đảm bảo tất cả lượng trứng đến tay người tiêu dùng đều đã lộn đúng yêu cầu kỹ thuật.

Do nghề ấp trứng vịt lộn thôn Đào Đặng phát triển ổn định, đã kéo theo ngành chăn nuôi vịt đẻ của địa phương ngày thêm phát triển.



Tại thời điểm này, xã Trung Nghĩa đang có gần 50 hộ gia đình chuyên chăn nuôi vịt đẻ. Tổng lượng vịt nuôi thường xuyên đạt hơn 40.000 con. Trung bình mỗi ngày địa phương này sản xuất được 30.000 – 35.000 quả trứng vịt lộn các loại. Hầu hết đều được đưa vào các lò ấp trứng lộn ở thôn Đào Đặng. Tổng thu nhập hàng năm từ ngành chăn nuôi vịt toàn xã ước đạt 6 – 7 tỷ đồng.

Ông Trần Đăng Hán chuyên nuôi vịt đẻ từ hơn 30 nay đã tính toán: Nếu nuôi 1.000 con vịt đẻ cho ăn toàn bộ bằng cám công nghiệp mỗi ngày sẽ thu được 800 – 850 quả trứng. Trừ mọi chi phí đầu tư vẫn được lãi 200.000 – 300.000 đồng/ngày (tùy thời điểm).

Theo ông Hán, để đàn vịt nuôi luôn đạt tỷ lệ đẻ trứng cao (80 – 85%) và đủ điều kiện kỹ thuật đưa vào lò ấp, các gia đình chăn vịt ở đây đã chọn nuôi giống vịt siêu trứng. Đảm bảo tỷ lệ nuôi được/cái tối thiểu là 1/10 và tuân thủ chặt chẽ quy trình chăn vịt an toàn sinh học.

Chuồng trại thường làm khá đơn giản, nhưng luôn thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông. Quản lý đàn chặt đàn vịt không để tự do ra bên ngoài. Vắc-xin phòng bệnh cho vịt đúng lịch hướng dẫn của ngành thú y. Định kỳ 15 ngày/lần rắc vôi tiêu độc khử trùng chuồng trại và khu vực chăn nuôi. 10 ngày/lần cho vịt ăn thêm thuốc bổ gan và kháng sinh phòng tiêu chảy...

"Nghề ấp trứng vịt lộn và chăn nuôi vịt đẻ của địa phương đã giúp nhiều hộ nông dân làm giàu và giảm nghèo bền vững, góp phần quan trọng vào thành tích, xã đạt chuẩn NTM năm 2015. Trên cơ sở xác định đúng vai trò của các ngành nghề đã nêu, xã đã thường xuyên chỉ đạo các bộ phận chuyên môn, tăng cường chuyển giao tiến bộ kỹ thuật, tuyên truyền quảng bá sản phẩm, giúp nhà nông ngày càng tăng thu nhập", ông Trần Đăng Khơi, Bí thư Đảng ủy xã Trung Nghĩa.

(Theo Báo Nông Nghiệp Việt Nam Online)

Hà Nội: 100% cơ sở nói không với chất cấm trong chăn nuôi

Sở NN&PTNT Hà Nội vừa rà soát thực trạng buôn bán, kinh doanh các sản phẩm thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi không nằm trong danh mục cho phép trên địa bàn thành phố.

Theo thống kê trên địa bàn thành phố hiện có khoảng 1.400 cửa hàng kinh doanh thức ăn chăn nuôi, 735 cơ sở buôn bán kinh doanh thuốc thú y, khoảng 60 các trung tâm, cơ sở khám chữa bệnh gia súc, gia cầm.

Theo ông Nguyễn Ngọc Sơn, Chi cục trưởng Chi cục Thú y Hà Nội, khi nhận thức của người kinh doanh tăng lên đồng nghĩa với việc thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi giả, kém chất lượng sẽ giảm đi. Do đó, nhiều năm nay, việc đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao

nhận thức cho các chủ cơ sở trong việc thực hiện đầy đủ quy định của pháp luật khi kinh doanh, buôn bán thuốc thú y; không buôn bán chất cấm, chất tạo nạc cho người chăn nuôi luôn được Chi cục quan tâm đẩy mạnh.

Ngoài ra, Chi cục Thú y Hà Nội còn phối hợp với chính quyền các địa phương tổ chức cho 100% chủ cơ sở kinh doanh thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi... ký cam kết nói không với buôn bán, kinh doanh các sản phẩm thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi không nằm trong danh mục cho phép, chất cấm, chất vàng ô... Đồng thời, thường xuyên tiến hành rà soát, đánh giá phân loại các cửa hàng kinh doanh thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi theo đúng quy định của pháp luật.

(Theo Báo Hà Nội Mới Online)

Canada: Chính phủ làm việc với ngành chăn nuôi gia cầm nhằm giảm thiểu nguy cơ lây nhiễm Salmonella

Chính phủ Canada đang làm việc với ngành chăn nuôi gia cầm nhằm giảm thiểu nguy cơ lây nhiễm Salmonella từ các sản phẩm thịt gà tẩm bột sống đông lạnh.



Đảm bảo người dân Canada được tiếp cận với thực phẩm sạch và an toàn là ưu tiên hàng đầu đối với Chính phủ liên bang. Cơ quan Kiểm định thực phẩm Canada (CFIA) cùng với các cơ quan cộng sự về vấn đề an toàn thực phẩm như Cơ quan Sức khỏe cộng đồng và Y tế Canada cũng như ngành công nghiệp gia cầm luôn nhắc nhở người dân Canada về tầm quan trọng của việc luôn phải nấu chín hoàn toàn các sản phẩm thịt gà tẩm bột sống trước khi tiêu thụ cũng như vận dụng các kỹ thuật xử lý thực phẩm đúng cách và nấu ăn theo sự chỉ dẫn để hạn chế nguy cơ ngộ độc thực phẩm do Salmonella gây ra thường gặp trong thịt gà sống và các sản phẩm thịt gà tẩm bột sống đông lạnh.

Các cơ quan cộng sự với Chính phủ liên bang về vấn đề an toàn thực phẩm và ngành công nghiệp chăn nuôi gia cầm đã tăng cường những nỗ lực của họ trong việc nâng cao nhận thức của người tiêu dùng, phổ cập những kiến thức về các sản phẩm nêu trên là thực phẩm cần phải được nấu chín hoàn toàn trước khi tiêu thụ cũng như những nỗ lực đáng kể của ngành gia cầm nhằm cải tiến việc dán nhãn và hướng dẫn

nấu ăn trên bao bì. Mặc dù với những nỗ lực nêu trên, các sản phẩm thịt gà tẩm bột sống đông lạnh vẫn tiếp tục là nguồn gây lây nhiễm Salmonella tại Canada.

Tổ chức CFIA đang làm việc với ngành gia cầm để xác định và thực hiện các biện pháp ở cấp nhà máy sản xuất/chế biến nhằm giảm thiểu lây nhiễm Salmonella dưới mức được phát hiện trong các sản phẩm thịt gà tẩm bột sống đông lạnh như gà viên chiên, gà giòn không xương, gà lắc tẩm vị và thịt gà làm nhân bánh hamburger được đóng gói để bán lẻ. Cách tiếp cận này thể hiện trách nhiệm của ngành gia cầm đồng thời là sự thay đổi cơ bản đối với các yêu cầu hiện hữu dành cho các sản phẩm thịt gà tẩm bột sống đông lạnh.

Những giải pháp mới này yêu cầu các nhà chế biến xác định Salmonella là mối nguy hiểm và phải thực hiện các thay đổi để sản xuất ra một thành phẩm đã được giảm thiểu Salmonella dưới mức phát hiện được. Tổ chức CFIA gia hạn cho ngành gia cầm có 12 tháng để thực hiện và bắt đầu tiến hành ngay những thay đổi nêu trên.

Ông K. Robin Horel – Chủ tịch kiêm Giám đốc điều hành Hội đồng các nhà chế biến gia cầm và trứng Canada phát biểu: “Mục tiêu ngành công nghiệp gia cầm là cung cấp cho người tiêu dùng các sản phẩm gia cầm an toàn với giá cả phải chăng mỗi ngày. Chúng tôi sẽ tiếp tục làm việc với tổ chức CFIA nhằm đảm bảo người tiêu dùng có thể tiếp cận với các sản phẩm thịt gà tẩm bột sống đông lạnh an toàn”.

(Theo thepoultrysite)

Mỹ: Hàn Quốc thông qua chính sách khu vực hóa, hạn chế những rủi ro đối với xuất khẩu gia cầm Mỹ

Ngành chăn nuôi gia cầm và trứng gà Mỹ công bố rằng Bộ Nông nghiệp, Lương thực và Nông thôn Hàn Quốc đã thông qua chính sách khu vực hóa – chính sách này ngăn Mỹ xuất khẩu gia cầm đến Hàn Quốc trong trường hợp phát hiện dịch Cúm gia cầm độc lực cao (HPAI) trong tương lai.



Hàn Quốc đang phát triển để trở thành một trong những thị trường hàng đầu đối với thịt gà, gà tây và trứng của Mỹ. Khi Mỹ bị ảnh hưởng nặng nề do đợt bùng phát dịch HPAI vào năm 2014, 2015 dẫn đến một loạt các lệnh cấm kéo dài đối với xuất khẩu gia cầm và trứng đến từ hầu hết các bang thuộc nước Mỹ, ngay cả khi chỉ có một bang bị lây nhiễm.

Nếu phát hiện tình trạng lây nhiễm, chỉ những hàng xuất khẩu ở các bang bị lây nhiễm sẽ bị hạn chế xuất khẩu, cho phép phần còn lại của nước Mỹ vẫn tiếp tục vận chuyển sản phẩm gia cầm và trứng đến thị trường Hàn Quốc.

Ông Mike Brown – Chủ tịch Hội đồng Chăn nuôi gà quốc gia (NCC) cho biết: “Mỹ có một chương trình giám sát, kiểm soát và loại trừ nghiêm ngặt dịch cúm nhất thế giới. Tôi chân thành cảm ơn chính quyền đã nỗ lực hỗ trợ chúng tôi trong công tác làm việc với Hàn Quốc để thông qua chính sách khu vực hóa”.

Ông Jim Sumner – Chủ tịch Hội đồng Trứng và Gia cầm Mỹ (USAPEEC) nói thêm: “Mỹ hiện trở thành nhà cung ứng các sản phẩm gia cầm đáng tin cậy nhất đến thị trường Hàn Quốc. Không có một quốc gia nào đạt được thỏa thuận khu vực hóa với Hàn Quốc. Chúng tôi hiện trở thành nhà cung ứng hàng đầu về thịt gà, gà tây, trứng và các sản phẩm từ trứng đến thị trường Hàn Quốc”.

Đợt bùng phát dịch cúm gây thất thoát cho nền công nghiệp chăn nuôi xấp xỉ 4,2 tỷ đô la Mỹ cả trong doanh thu xuất khẩu và nội địa Mỹ. Trong tổng số đó, khoảng 387 triệu đô la Mỹ (tương ứng 9,2%) thiệt hại đến từ Hàn Quốc.

Chúng tôi đánh giá cao nỗ lực của Cơ quan Thú y và Dịch vụ quốc tế thuộc Bộ Nông nghiệp Mỹ (USDA) và Cục Kiểm dịch Động, Thực vật Mỹ (APHIS) đã khuyến khích Hàn Quốc tuân thủ theo những chỉ dẫn của tổ chức Thú y thế giới (OIE) cũng như mang lại sự đảm bảo rằng Mỹ có một hệ thống đáng tin cậy bảo đảm bất kỳ sự bùng phát dịch bệnh nào trong tương lai cũng sẽ được xử lý triệt để.

Tổ chức NCC cùng với USAPEEC, Liên đoàn gà tây quốc gia, Liên đoàn các nhà sản xuất trứng và Hội đồng Trứng gà Mỹ đã bày tỏ sự đánh giá cao đối với nỗ lực của các cơ quan liên quan.

(Theo thepoultrysite)

Ả Rập Saudi: Hướng tới tự cung tự cấp

Cổng thông tin kinh tế Hồi giáo toàn cầu báo cáo rằng Chính phủ Ả Rập đã đặt mục tiêu chiến lược sản xuất gia cầm trong nước nhằm đáp ứng 60% lượng tiêu thụ trong nước trong 5 năm tới. Hiện hoạt động tự cung tự cấp tại Ả Rập chiếm khoảng 50%.

Theo số liệu được Bộ Nông nghiệp Mỹ (USDA) công bố, Vương quốc Ả Rập Saudi (KSA) hiện nhập khẩu 790.000 tấn gia cầm nhưng đã tự sản xuất khoảng 760.000 tấn gia cầm.

Để tăng lượng gia cầm sản xuất trong nước, Chính phủ Ả Rập đã tăng thuế nhập khẩu gia cầm từ 5 đến 20%, đánh 533 đô la Mỹ trên thuế xuất khẩu và áp dụng trợ giá đối với thức ăn chăn nuôi cũng như



ưu đãi giảm thuế khi mua các thiết bị chăn nuôi gia cầm. Ở cấp độ khu vực tư nhân, các nhà sản xuất đang gia tăng sản lượng, với con số dự kiến lên đến khoảng 1 triệu con gà thịt/ngày.

(Theo thepoultrysite)

Anh: Giám sát phúc lợi động vật tại lò mổ: Camera quan sát và hơn thế nữa

Hiệp hội Giết mổ nhân đạo (HSA) dự định tổ chức một hội thảo vào tháng 5 năm 2018.

Tổ chức HSA sẽ tổ chức buổi hội thảo vào ngày 9 tháng 5 năm 2018 cho ngành chăn nuôi gia súc và gia cầm nhằm thảo luận các vấn đề liên quan đến phúc lợi động vật trong việc thực hiện và sử dụng camera quan sát cũng như công nghệ khác tại lò mổ.

Buổi hội thảo nhắm đến tất cả các bên liên quan đến phúc lợi động vật tại lò mổ như: cán bộ phúc lợi động vật, bác sĩ thú y, cán bộ thanh tra thịt, người kinh doanh thực phẩm, nhân viên giết mổ, công nhân nuôi nhốt, cán bộ thực thi và nhà lập pháp.

Các diễn giả đến từ Bộ Môi trường, Thực phẩm và Nông thôn Anh (DEFRA), Cục Tiêu chuẩn thực



phẩm (FSA), các diễn giả cũng là người đứng đầu ngành, nhà thực thi cũng như các công ty nghiên cứu và lắp đặt công nghệ sẽ chia sẻ những kinh nghiệm của họ trong việc đáp ứng các yêu cầu của bộ luật mới trong từng môi trường làm việc khác nhau. Các bài thuyết trình sẽ được thực hiện theo hình thức đối thoại trực tiếp, trong đó các diễn giả sẽ chia sẻ kinh nghiệm của họ trong việc thích ứng với sự thay đổi luật, ngoài ra, người tham dự hội thảo có thể đặt câu hỏi cho các diễn giả.

Ông Charles Mason – Giám đốc kỹ thuật thuộc tổ chức HSA phát biểu: "Buổi hội thảo sẽ cực kỳ hữu ích cho bất cứ ai tham gia vào chuỗi giết mổ động vật sống tại lò mổ, gồm cả các cơ quan ngoài ngành như nhà lập pháp, người tập huấn và kiểm toán viên".

Buổi hội thảo sẽ được tổ chức tại Jurys Inn, lâu đài Donington. Để biết thêm chi tiết và đăng ký, vui lòng liên hệ tổ chức HSA tại info@hsa.org.uk hoặc đăng ký trực tuyến tại www.hsa.org.uk.

(Theo thepoultrysite)

Mỹ: Các nhà nghiên cứu phát triển phương pháp tạo ra các loại vắc-xin mới

Hiệp hội Gia cầm Mỹ (USPOULTRY) và Quỹ Gia cầm Mỹ thông báo việc hoàn thành dự án nghiên cứu được tài trợ bởi Trung tâm Nghiên cứu gia cầm quốc gia Mỹ, Phòng thí nghiệm Nghiên cứu gia cầm Đông Nam tại Athens, Georgia – nơi các nhà nghiên cứu phát triển một phương pháp tạo ra các loại vắc-xin mới.



Nghiên cứu được thực hiện một phần nhờ ưu đãi từ Gia cầm vùng Claxton, Georgia và đây cũng là một phần của Chương trình nghiên cứu toàn diện của Hiệp hội Gia cầm Mỹ, bao gồm tất cả các giai đoạn sản xuất và chế biến thịt và trứng gia cầm. Một bản tóm tắt ngắn gọn về công tác hoàn thành dự án được trình bày dưới đây. Vui lòng truy cập trang web của USPOULTRY để biết thêm thông tin về các công trình nghiên cứu khác.

Dự án F063: Hệ vắc-xin Bivalent chống lại bệnh Newcastle (ND) và bệnh Viêm thanh khí quản truyền nhiễm (ILT)

(Tiến sĩ Stephen Spatz, Trung tâm Nghiên cứu gia cầm quốc gia Mỹ, Phòng thí nghiệm Nghiên cứu gia cầm Đông Nam tại Athens, Georgia)

Trong một dự án nghiên cứu mới được hoàn thành gần đây, Tiến sĩ Stephen Spatz và các cộng sự đã tạo ra một phương pháp mới đưa các gen từ các vi rút khác vào vi rút gây viêm thanh khí quản truyền nhiễm (ILT) nhằm tạo ra chủng vắc-xin mới bảo vệ chống lại 2 bệnh nêu trên. Phương pháp mới này cho phép vi rút ILT dễ dàng thao tác hơn cũng như cung cấp nền tảng cho việc phát triển vắc-xin trong tương lai. Nỗ lực đầu tiên để sử dụng nền tảng này là đưa gen từ vi rút bệnh Newcastle sang vi rút ILT nhằm tạo ra vắc-xin chống lại cả 2 bệnh nêu trên.

Tóm tắt nghiên cứu có thể được tìm thấy trên trang web của USPOULTRY. Thông tin về các nghiên cứu khác của Hiệp hội cũng sẽ dễ dàng tìm thấy tại trang web USPOULTRY.

(Theo thepoultrysite)

Anh: Hàng hóa công đảm bảo về sức khỏe và phúc lợi động vật là trọng tâm của chính sách nông nghiệp mới

Hiệp hội Thú y Anh phản ứng trước đề xuất của người kế nhiệm Bộ trưởng Bộ Môi trường liên quan đến vấn đề “Brexit Xanh”.



Phản ứng trước lời đề xuất của người kế nhiệm Bộ trưởng Bộ Môi trường được trình bày trong bài báo “Sức khỏe và Hải hòa: Tương lai cho Môi trường, Chăn nuôi, Thực phẩm thời Brexit Xanh” được ra mắt vào 27 tháng 2 năm 2018, ông John Fishwick – Chủ tịch Hiệp hội Thú y Anh phát biểu:

“Bài báo chỉ ra sự chuyển dịch từ thanh toán trực tiếp đến đồng tiền công đang được sử dụng cho hàng hóa công có lợi cho người sản xuất, người tiêu dùng cũng như trong cộng đồng xã hội. Sức khỏe và phúc lợi vật nuôi cũng có danh tiếng cho các sản phẩm nông nghiệp Anh, vì vậy, yếu tố then chốt là chúng cần được hỗ trợ như hàng hóa công trong

chính sách nông nghiệp hậu Brexit.

Các bác sĩ thú y đóng vai trò quan trọng trong nông nghiệp Anh, từ công trại thông qua chứng nhận thương mại và kiểm tra tại khu vực biên giới, do đó, điều quan trọng là Chính phủ sử dụng chuyên môn về thú y để đạt hiệu quả tốt nhất trong việc phát triển và đưa ra bất kỳ chính sách và kế hoạch mới nào.

Nếu chúng ta duy trì uy tín về sức khỏe và phúc lợi vật nuôi chất lượng cao trên toàn cầu cũng như cải tiến mối liên kết thương mại với phần còn lại của thế giới, bất kỳ đầu tư nào trong tương lai vào ngành nông nghiệp Anh đều phải được hướng đến các biện pháp nhằm duy trì và củng cố những tiêu chuẩn nêu trên.

Với tất cả những quan tâm về Westminster, chúng tôi mong muốn được xem xét một cách nghiêm túc nhằm điều chỉnh chính sách nông nghiệp ở tất cả 4 vùng thuộc nước Anh khi chúng ta hướng đến Brexit”.

(Theo thepoultrysite)

Mỹ: Luật Các tiêu chuẩn về chăn nuôi hữu cơ bị thu hồi gây tổn hại đến quy mô gia trại và nhãn dán hữu cơ

Bộ Nông nghiệp Mỹ (USDA) đã thu hồi Điều lệ tối hậu Luật Chăn nuôi gia súc và gia cầm hữu cơ (OLPP) – đây là bộ tiêu chuẩn mà các nhà chăn nuôi hữu cơ phải đáp ứng để đủ điều kiện đạt được dán nhãn hữu cơ tự nguyện cho gia súc và gia cầm.



Theo Hiệp hội nông dân quốc gia (NFU), động thái của tổ chức USDA sẽ làm tăng thêm sự nhầm lẫn của người tiêu dùng về ý nghĩa của nhãn dán hữu cơ và cuối cùng sẽ gây ảnh hưởng tiêu cực đến những người sản xuất hữu cơ quy mô gia trại – người đã tuân thủ các tiêu chuẩn hữu cơ tự nguyện, nghiêm ngặt.

Ông Roger Johnson – Chủ tịch tổ chức NFU đã đưa ra những tuyên bố đáp lại những động thái của USDA:

“Các thực hành tự nguyện mà người nông dân cần đáp ứng cho một nhãn dán hữu cơ theo tiêu

chuẩn của USDA sẽ luôn bị chi phối bởi những hoạt động chăn nuôi hữu cơ được USDA tạo ra và người tham gia phải tuân thủ những tiêu chuẩn nghiêm ngặt đã được Hội đồng Tiêu chuẩn Hữu cơ quốc gia thông qua. Cơ quan này chỉ đạo trực tiếp Chương trình Hữu cơ quốc gia nhằm ban hành các tiêu chuẩn OLPP để có

một quy định chung thống nhất thực hành chăn nuôi hữu cơ.

Động thái thu hồi Luật OLPP là một sai lầm, gây ảnh hưởng đến những người sản xuất quy mô gia trại tuân thủ các tiêu chuẩn nghiêm ngặt để thích ứng với tiêu chuẩn “hữu cơ”. Điều này đặt những người chăn nuôi hữu cơ vào một sân chơi không cân xứng với các loại hình hoạt động mà các quy định chi phối, nhưng cũng hưởng lợi từ nhãn dán hữu cơ của USDA”.

(Theo thepoultrysite)

Nguồn đạm từ biển cả



✪ Tác giả: Jan V. Nørgaard, Phó giáo sư, Đại học Aarhus, Đan Mạch.

Trong công cuộc tìm kiếm nguồn đạm thay thế thì biển cả là nguồn cảm hứng mang lại những ý tưởng tuyệt vời. Những lợi ích mà nguyên liệu như vẹm xanh, sao biển và tảo biển mang đến là gì? Đây là thông tin khá quát.

Mọi người đồng ý rằng một ngày nào đó sẽ có một sự thiếu hụt về nguồn đạm trong thức ăn chăn nuôi do phải đáp ứng nhu cầu tiêu thụ thịt ngày càng tăng ở người. Ở châu Âu có một thỏa thuận chung rằng hệ sinh rừng nhiệt đới ở Nam Mỹ để làm đất nông nghiệp không phải là cách để sản xuất đậu nành dùng làm thức ăn chăn nuôi. Một quan điểm phổ biến khác là việc đánh bắt cá với mục đích duy nhất để làm thức ăn chăn nuôi cũng không phải là một cách bền vững để sản xuất thịt.

Những vấn đề này dẫn đến nhu cầu tìm kiếm nguồn nguyên liệu đạm bền vững mới để giải quyết vấn đề thiếu hụt ở địa phương hay ít nhất ở chính châu Âu. Đầu năm 2018, các nhà chăn nuôi heo và gia cầm hữu cơ sẽ đối mặt với thách thức để có đủ lượng đạm hữu cơ. Trong bối cảnh này, nguồn đạm xanh từ

biển cả như vẹm xanh, sao biển và tảo biển có thể là nguồn nguyên liệu thích hợp với ngành thức ăn trong tương lai, bởi vì chúng giải quyết những thách thức quan trọng trong ngành và cả cộng đồng.

Vẹm

Vẹm xanh có thể sinh trưởng trên giá thể nơi ấu trùng vẹm bám trên dây hay ống nhựa hoặc các lưới. Chúng lọc nước biển cho tảo và có thể thu hoạch quanh năm. Khi vẹm được thu hoạch, chúng cần được chế biến để dự trữ.

Việc sản xuất bột vẹm tại các vịnh biển hẹp ở Đan Mạch với tiềm năng 15.000 tấn bột vẹm tách vỏ mỗi năm. Vị trí của các trại vẹm nên đặt ở vùng nước giàu dinh dưỡng, chất lượng đáp ứng theo quy định



của EU về trại vẹm. Một thử nghiệm ở vùng vịnh hẹp thuộc Đan Mạch tại một trại vẹm với diện tích 18 ha, sản lượng hàng năm đạt 61 tấn vẹm tươi trên mỗi hecta. Việc thu hoạch vẹm giúp loại bỏ 600 – 900 kg Nitơ (N) và 30 – 40 kg photpho (P) trên mỗi hecta. Khi vẹm được nuôi trồng để loại bỏ N và P từ nước biển, gọi là vẹm giảm thải, đóng vai trò chính trong việc giảm các vấn đề về dư thừa chất dinh dưỡng. Bột vẹm được đặc trưng bởi lượng đạm thô chiếm 58 – 66% trong chất khô, hàm lượng khoáng thấp, đối với heo và gia cầm, đạm vẹm đảm bảo sự cân bằng axit amin.



Vẹm là một nguồn đạm tốt cho chăn nuôi.

Thành phần chất béo thô chiếm 12 – 16% chất khô bao gồm một lượng lớn axit béo không bão hòa và đặc biệt là omega-3 eicosapentaenoic (EPA) và docosahexaenoic (DHA). Tổng quan về các chất dinh dưỡng của sinh khối từ biển được trình bày trong Bảng 1. Vẹm cũng chứa carotenoid như α -caroten, lutein A, zeaxanthin và xanthophylls như astaxanthin. Khả năng tiêu hóa đạm thô ở hồi trắng của heo là 0,83.

Sao biển

Việc sử dụng sao biển trong chăn nuôi đã không còn mới. Trong suốt giai đoạn thiếu hụt nguồn nguyên liệu thức ăn và sau thế chiến thứ 2, sao biển được bổ sung trong thức ăn cho vật nuôi và một số thử nghiệm được thực hiện để đánh giá ảnh hưởng của sao biển, đặc biệt trên gia cầm. Ở các vịnh biển hẹp thuộc Đan Mạch, sao biển được đánh bắt để làm thức ăn chăn nuôi cho đến giữa thập kỷ 1980, khi các vấn đề về TSE (bệnh nhũn não) và các hạn chế sử dụng thức ăn có chứa cá cho động vật nhai lại, việc đánh bắt sao biển buộc phải ngừng lại. Sao biển ăn vẹm trở thành một vấn đề đối với ngành nuôi vẹm khi mà quần thể sao biển ngày càng tăng lên.

Năm 2013, chính quyền Đan Mạch cho phép đánh bắt trong những khu vực nhất định với sản lượng tương đương 3.000 bột sao biển khô mỗi năm.

Vào thời điểm đó, sao biển chỉ được sử dụng trong nuôi trồng thủy sản. Kể từ tháng 7 năm 2017, sao biển đã được chấp nhận ở EU làm nguyên liệu thức ăn cho heo và gia cầm. Bột sao biển được xếp loại theo nhóm cùng với cá. Điều này là không may, bởi những hạn chế trong luật TSE gây khó khăn cho ngành thức ăn chăn nuôi trong việc quản lý bột sao biển, vì không thể chứa và quản lý trong các cơ sở có liên quan đến thức ăn cho động vật nhai lại, mặc dù sao biển là động vật không xương sống và đó là sản phẩm an toàn. Hàm lượng đạm thô của sao biển trong khoảng 38 – 70% và hàm lượng tro khoảng 20 – 42% theo chất khô và tùy theo mùa.

Sao biển khai thác vào tháng Hai chứa hàm lượng đạm thô cao nhất và hàm lượng tro thấp nhất. Tro của sao biển có hàm lượng canxi cao.

Hàm lượng chất béo là 9 – 11% trong chất khô và chứa các axit béo không bão hòa. Khả năng tiêu hoá hồi tràng của đậm thô trong bột sao biển là 0,80. Hai thử nghiệm đánh giá ảnh hưởng hiệu quả tăng trưởng của sao biển được tiến hành trên heo. Thử nghiệm thứ nhất cho thấy rằng có thể sử dụng khẩu phần chứa 5% thay vì 10% bột sao biển trong thức ăn cho heo con được nuôi điều kiện thí nghiệm và thử nghiệm thứ 2 ghi nhận khẩu phần chứa 5% bột sao biển thay vì 7,5% cho heo con thích hợp trong điều kiện thương mại.

Tảo biển

Châu Á sản xuất 99% trong số 25 triệu tấn tảo biển tươi được sản xuất hàng năm trên toàn thế giới. Tại châu Âu, Na Uy và Pháp là 2 nước sản xuất lớn nhất. Tảo biển châu Âu thường được thu thập bằng tay từ môi trường sống tự nhiên, nhưng cũng có thể canh tác tại các trang trại bằng dây thùng, đòi hỏi rất nhiều công sức và nhân công lao động.

Việc sử dụng tảo biển chủ yếu dùng cho người, như là tảo tươi hay ở dạng chiết xuất. Tiềm năng sản xuất tảo biển phụ thuộc rất nhiều vào chất lượng nước biển, cần có độ mặn cao, nhiệt độ thấp và nồng độ dinh dưỡng thấp để cho nước trong sạch cho ánh sáng mặt trời xuyên qua. Các điều kiện môi trường này cho sản lượng tảo biển tươi hàng năm trong khoảng từ 3 đến 30 tấn/ha diện tích trại tảo.

Hàm lượng các chất dinh dưỡng khác nhau tùy theo loài. Tảo bẹ và rau diếp biển được xem là có tiềm năng sản xuất lớn nhất trong vùng biển Đan Mạch. Tảo bẹ là một loại tảo màu nâu có chứa 14 – 30% tro

Bảng 1 - Các thành phần hóa học của vẹm xanh, sao biển và sản phẩm tảo biển (g/kg chất khô)

	Bột vẹm 1, 2, 3, 4	Vẹm ủ chua 1	Bột sao biển 1, 5	Bột rau diếp biển 6,7,8	Bột tảo bẹ 7,8
Chất khô	94,5	29,5	94,1	65,9	92,2
Đậm thô	66,5	57,5	62,8	17,6	10,4
Tro	8,8	6,2	27,5	29,5	
Béo thô	11,9	15,7	9,2	1,6	
NDF	4,5			27,4	16,6
Canxi	6,4	1,0	75,5	24,8	14,1
Phot pho	10,2	9,0	22,6	2,1	3,5
Natri	11,7	16,0	17,0	17,0	48,5
Kali	21,2		9,6	14,9	88,3
Magie	1,8		5,0	20,5	39,0
Clo	22,0	25,0	12,0	16,3	129,0
Lưu huỳnh	10,5			50,5	
Sắt (mg)	340,0		491,5	799,5	117,0
Đồng (mg)	6,5			17,0	2,0
Mangan (mg)	29,4		36,3	93,5	11,0
Kẽm (mg)	138,8		101,5	31,0	12,0
Iốt (mg)			7,6		
Selen (mg)	2,7		1,9	< 100	
Cysteine	8,2	8,1	4,9	11,0	0,1
Histidine	12,2	10,9	11,5	3,7	0,4
Isoleucine	26,9	25,9	15,4	4,8	1,5
Leucine	41,7	36,8	37,3	9,7	3,7
Lysine	46,4	43,1	36,7	7,1	2,9
Methionine	15,2	13,2	14,1	3,0	1,4
Phenylalanine	23,3	23,0	22,6	6,7	2,3
Threonine	29,2	27,0	23,3	7,1	1,7
Tryptophan	7,3	6,9	5,1		
Tyrosine	32,0		13,5	2,6	1,0
Valine	29,0	28,2	28,5	8,2	2,3

1. (Nørgaard và cộng sự, 2015); 2. Waldenstedt và Jönsson, 1998; 3. Jönsson và cộng sự, 2011; 4. Kyntäjä và cộng sự, 2014; 5. Holtegaard và cộng sự, 2008; 6. Tayyab và cộng sự, 2016; 7. Makkar và cộng sự, 2016; 8. Jard và cộng sự, 2013.

và hàm lượng đậm thô 7 – 13% trong chất khô. Nồng độ natri, kali và iốt cao. Rau diếp biển là một loại tảo xanh với hàm lượng đậm thô khoảng hơn 15% và hàm lượng axit amin gần với bột đậu nành. Rau diếp biển có hàm lượng lưu huỳnh, canxi, magie, natri và clorua cao. Dựa trên những đặc điểm chính của hàm lượng chất dinh dưỡng, rõ ràng là tảo biển nói chung có thể được xem như nguồn đậm.

Các thành phần alginates, fucoidan, laminarins và polyphenol trong tảo nâu và galactans, xylans trong tảo lục có một số hoạt tính sinh học, có thể được sử dụng để duy trì tình trạng sức khỏe tốt của vật nuôi. Do đó, điều quan trọng là các hợp chất có hoạt tính sinh học phải được đảm bảo trong quá trình chế biến tảo biển thành các sản phẩm thương mại.

Chế biến thành nguyên liệu thức ăn

Vệ m, sao biển và tảo biển cần phải được chế biến trước khi dự trữ. Việc sản xuất thành các dạng bột khô là một phương pháp bảo quản phổ biến, nhưng phương pháp ủ chua cũng có thể được áp dụng. Vì vậy, đây là những thách thức không hề nhỏ.

Sao biển và tảo biển dễ được làm khô bằng cách sử dụng công nghệ sấy có. Việc làm khô và nghiền sao biển là một quy trình phổ biến trong sản xuất bột sao biển ở các xưởng bột cá. Tuy nhiên, sẽ có nhiều khó khăn hơn trong việc xử lý vệ m xanh, bởi vì vỏ của nó khá cứng. Khi sử dụng trong thức ăn cho heo, vệ m phải được tách vỏ, nhưng sản phẩm vệ m lẫn vỏ lại được coi là tiềm năng trong ngành gia cầm.

Việc loại bỏ vỏ có thể thực hiện hiệu quả bằng cách luộc, vốn là cách phổ biến mà chúng ta tiêu thụ vệ m. Tuy nhiên, quy trình luộc có thể làm mất cả đạm lẫn chất béo trong thịt. Các phương pháp tách vỏ khác có thể dựa trên việc tách vật lý như sa lắng vệ m tươi nghiền hay ép vệ m tươi, xử lý bằng enzyme hay tách khô. Ở Thụy Điển, quy trình chế biến vệ m xanh thành bột được tiến hành bằng cách tách thịt và vỏ qua phương pháp thủy phân kết hợp nhiệt độ.



Không phải dạng khô, mà là dạng ướt

Một giải pháp thay thế cho sản phẩm bột khô có thể là một sản phẩm ủ chua ướt được ổn định bằng axit hữu cơ, giống với các sản phẩm làm từ cá hồi. Kinh nghiệm từ việc làm khô sao biển cho thấy, bột sao biển nhạy cảm với nhiệt độ và sẽ bị đen ở nhiệt độ quá cao do phản ứng Maillard, trong đó đặc biệt là lysine sẽ không còn hữu dụng cho vật nuôi. Bổ sung axit hữu cơ vào thịt vệ m tươi xay nhỏ và một quá trình khuấy sau đó sẽ tạo ra một loại ủ chua với sự thủy phân protein từng phần, hình thành các axit amin và các pep-tit tự do. Dạng sản phẩm này làm tăng khả năng tiêu hóa hồi tràng của đạm thô trong vệ m ủ chua lên đến 0,86 so với 0,83 trong bột vệ m.

Sao biển không thích hợp cho việc thủy phân axit vì có chứa hàm lượng canxi carbonate cao. Việc ủ chua nhờ quá trình lên men vi khuẩn lactic có thể mang đến những ảnh hưởng tích cực lên thành phần của vi khuẩn đường ruột. Tảo biển tương đối dễ lên men vì chứa nhiều carbohydrate. Tảo bẹ nguyên đường lên men dùng trong thức ăn cho heo, đã được thương mại hóa bởi Công ty Fermentation Experts của Đan Mạch. Sao biển dễ dàng được xử lý tại các nhà máy sản xuất bột cá, nhưng có thể sẽ khó khăn trong việc chế biến tại các cơ sở này vì sản lượng thấp và mùa đánh bắt trùng với mùa đánh cá truyền thống. Vì vậy, phương pháp chế biến thay thế có thể được áp dụng. Tuy nhiên, do các đặc tính vật lý của sao biển khiến cho chúng khó được xử lý, khi chúng được nghiền nhỏ và được ép, sẽ thu được chất lỏng giàu đạm có thể sử dụng trong thức ăn lỏng cho heo và phần bã khô được sử dụng để làm phân bón.

*Biên dịch: Chân Nuôi Gia Cầm
Theo poultryworld*



Phòng bệnh không phải là kích thích tăng trưởng

Một trong những nhầm lẫn về sử dụng kháng sinh trong nông nghiệp là không phân biệt được giữa phòng bệnh và kích thích tăng trưởng. Bài viết sẽ tập trung vào 2 vấn đề này và giải thích về tầm quan trọng của sự khác biệt này.

Vấn đề cấp thiết toàn cầu hiện nay là bảo tồn sự hiệu quả của thuốc kháng sinh. Đối với tất cả các quốc gia và các ngành công nghiệp, điều quan trọng là cần phải cân nhắc cẩn thận cách sử dụng kháng sinh trong chăn nuôi, với những vấn đề nảy sinh ở người, cũng như môi trường.

Thuốc kháng sinh phòng bệnh

Sự phức tạp của vấn đề đề kháng kháng sinh (AMR) tạo nên thách thức cần phải giải quyết – vì đó là sự tương tác qua lại giữa sức khỏe người, vật nuôi và môi trường, mỗi loại kháng sinh khác nhau có cơ chế hoạt động, đường cấp và mục đích sử dụng khác nhau.

Vấn đề AMR còn phức tạp hơn do sự khác biệt về "địa lý, lĩnh vực và xã hội", những yếu tố ảnh hưởng đến



Minh họa cận cảnh vi khuẩn Streptococcus.

sự hiểu biết và giải thích vấn đề này ở các quốc gia và ngôn ngữ khác nhau", theo một bài báo trong Tạp chí Nature tháng 5 năm 2017. Một trong những nhầm lẫn phổ biến nhất về sử dụng kháng sinh trong nông nghiệp là không phân biệt giữa sử dụng để phòng ngừa và sử dụng nhằm mục đích kích thích tăng trưởng, có thể bởi vì việc sử dụng kháng sinh để phòng bệnh thường trên những đàn không (hoặc chưa) có triệu chứng lâm sàng và vì trong nhiều trường hợp, điều này lại có tác dụng kích thích tăng trưởng.

Sử dụng với mục đích phòng bệnh

Tổ chức Y tế thế giới (WHO) định nghĩa việc sử dụng kháng sinh để phòng bệnh đó là, "sử dụng chất kháng sinh trên các động vật khỏe mạnh có nguy cơ bị nhiễm bệnh hoặc trước khi xuất hiện bệnh truyền nhiễm lâm sàng", trong khi đó, kích thích tăng trưởng được định nghĩa là "sử dụng các chất kháng khuẩn để tăng tỷ lệ tăng trọng và/hoặc hiệu quả sử dụng thức ăn".

Sự phân biệt này rất quan trọng bởi vì sử dụng một số nhóm kháng sinh để phòng bệnh – đặc biệt là những thuốc không sử dụng ở người – có thể



đóng một vai trò quan trọng trong việc quản lý thuốc kháng sinh và chăm sóc động vật tốt. Ví dụ, Cơ quan Dược phẩm châu Âu cho phép "sử dụng sản phẩm cho nhóm động vật có tình trạng lâm sàng khỏe mạnh (nhưng có thể đã bị nhiễm bệnh), để ngăn ngừa sự phát triển các triệu chứng lâm sàng và ngăn chặn sự lây lan của dịch bệnh".

Một ví dụ điển hình là sự cần thiết phải ngăn ngừa viêm ruột hoại tử ở gà, triệu chứng bệnh thường xuất hiện ở giai đoạn cuối của bệnh và việc điều trị khi đó thường không hiệu quả, với tỷ lệ chết cao. Một ví dụ khác là, khi heo cai sữa hoặc được vận chuyển giữa các cơ sở chăn nuôi – trong những giai đoạn khi hệ miễn dịch bị áp lực từ những thay đổi của môi trường khiến heo có thể bị bệnh lì.

David Burch, một người đóng góp thường xuyên cho Pig Progress, đã giải thích rằng "khi bạn có 200 con heo cai sữa mỗi tuần, bạn sẽ không biết chắc những con nào đang mang *Streptococcus suis* và có thể dẫn đến nhiễm trùng máu, viêm màng não, viêm khớp truyền nhiễm, viêm màng ngoài tim và có thể chết".



Nếu không được ngăn ngừa, việc điều trị bệnh lì sau khi các triệu chứng xuất hiện đòi hỏi phải có kháng sinh mạnh hơn, do đó làm tăng áp lực đề kháng đối với kháng sinh được sử dụng.

Việc sử dụng kháng sinh để phòng bệnh cần phải được thực hiện ở một giai đoạn nhất định và trong một khoảng thời gian cụ thể của vòng đời vật nuôi. Kháng sinh được sử dụng để kích thích tăng trưởng thường dùng liều thấp hơn và được cấp liên tục – vì vậy cũng có thể phân biệt giữa 2 mô hình sử dụng dựa trên những thực tế áp dụng.

Báo cáo của Úc

Ví dụ, một báo cáo gần đây của Chính phủ Úc giải thích rằng việc sử dụng kháng sinh phòng bệnh là "chỉ khi có sự bùng phát dịch bệnh tiềm tàng hoặc để bảo vệ động vật bị phơi nhiễm với một bệnh truyền nhiễm, do đó việc sử dụng chỉ được yêu cầu trong một khoảng thời gian nhất định... Hàm lượng kháng sinh trong thức ăn cho mục đích điều trị thường cao hơn nhiều so với sử dụng kháng sinh kích thích tăng trưởng (AGP)".

Việc sử dụng kháng sinh phòng bệnh thông qua thức ăn chăn nuôi (thay vì tiêm) thường được đánh giá nhầm qua mục đích kích thích tăng trưởng. Có nhiều lý do tốt giải thích tại sao việc sử dụng thuốc phòng bệnh thông qua thức ăn chăn nuôi sẽ tạo ra sức khỏe vật nuôi và kiểm soát đề kháng kháng sinh tốt hơn so với việc điều trị cá thể sau khi xuất hiện các triệu chứng lâm sàng – và điều này được các cơ quan quản lý như Cục quản lý Thực phẩm và Dược



phẩm Hoa Kỳ (FDA) công nhận, "xem xét việc sử dụng kết hợp điều trị, kiểm soát và phòng ngừa các bệnh cụ thể, thông qua thức ăn hoặc nước nhằm đảm bảo sức khỏe của vật nuôi".

Ví dụ, có một số kháng sinh không hòa tan được, vì vậy để đạt liều lượng chính xác, có thể trộn thuốc trong thức ăn. Một lý do khác là, khi một con vật bị lâm bệnh nặng, chúng mất cảm giác thèm ăn, chúng thường không muốn ăn hoặc uống, hoặc ăn uống không nhiều, do đó liều lượng có thể ít được đảm bảo hơn. Việc điều trị cá thể đối với động vật trong các đợt bùng phát dịch bệnh cũng gây căng thẳng thêm cho động vật.

Không chất kích thích tăng trưởng trá hình

Có một số cách quan trọng và thiết thực qua đó các cơ quan quản lý có thể chắc chắn rằng việc sử dụng kháng sinh trong phòng bệnh, bao gồm cả trong thức ăn là phù hợp, nhưng không phải là "chất kích thích tăng trưởng trá hình". Thứ nhất, việc quản lý sự đề kháng kháng sinh của vi khuẩn trong thực phẩm và vi khuẩn cộng sinh thông qua giám sát đồng bộ của

phòng thí nghiệm sẽ cho thấy mức độ đề kháng (và cả cách sử dụng) trên các loài, các nhóm kháng sinh và địa lý.

Thứ hai, theo dõi số liệu bán và sử dụng kháng sinh sẽ giúp đảm bảo sử dụng đúng theo chỉ dẫn – tức là, nếu khối lượng, loài vật/chỉ định/liều lượng/thời gian không phản ánh được phương thức sử dụng thích hợp, nhà quản lý sẽ có lý do để nghi ngờ việc sử dụng không đúng và có hành động thích đáng.

Đây là lý do tại sao một số Chính phủ thực hiện các kế hoạch hành động quốc gia nhằm quản lý và giám sát vấn nạn đề kháng kháng kháng sinh – bao gồm Úc, New Zealand, Mỹ và EU.

Mối quan tâm cấp thiết trên toàn cầu

Đề kháng kháng sinh là mối quan tâm sức khỏe cấp thiết trên toàn cầu và là một trong những điều phức tạp nhất để hiểu và quản lý. Đó là lý do tại sao, từ G20 đến Đại hội đồng Liên Hiệp Quốc, WHO, Tổ chức Thú y Thế giới (OIE), các Chính phủ và các ngành công nghiệp trên toàn thế giới đã được kết nối và thực hiện các biện pháp để đảm bảo sự hiệu quả của kháng sinh dùng cho người và động vật. Với phương pháp tiếp cận rõ ràng và nhất quán để đánh giá rủi ro, quản lý rủi ro và truyền thông rủi ro (bao gồm làm rõ vai trò của việc sử dụng kháng sinh phòng bệnh), có thể giải quyết thành công đồng thời việc chăm sóc phúc lợi động vật và duy trì sự bền vững, cũng như an ninh lương thực, trước sự gia tăng dần số trên toàn cầu.

*Biên dịch: Nhóm Chăn Nuôi Gia Cầm
Theo pigprogress*



Vitamin E có thể được dự trữ hay thay thế trong thức ăn chăn nuôi?

Vitamin E có thể được dự trữ hoặc bị thay thế bởi những chất chống oxy hóa khác, nhưng không bao giờ thay được hoàn toàn. Bài viết này sẽ giải thích tại sao vitamin E lại quan trọng đối với sự sinh trưởng và phát triển của vật nuôi.



Nguồn vitamin E dồi dào chứa trong dầu và các loại hạt.

Vitamin E là loại vitamin đắt tiền, thậm chí ngày càng rất đắt. Hầu hết các công ty thức ăn và premix kiểm soát việc bổ sung vitamin E một cách chặt chẽ. Trong nhiều năm nghiên cứu ở lĩnh vực dinh dưỡng, tôi thấy rằng trong thức ăn chỉ chứa một nửa lượng vitamin E theo khuyến cáo được công bố từ Hội

Đồng Nghiên Cứu Quốc Gia (NRC) đối với động vật có dạ dày đơn. Theo dự kiến, chế độ ăn như vậy gây ra nhiều vấn đề nghiêm trọng, do đó cần phải tham khảo ý kiến. Đồng thời, tôi cũng đã ghi nhận những trường hợp ở mức rất cao (hơn 10 lần so với NRC), mà không có bất kỳ lý do nào rõ ràng hoặc



kết quả có lợi, gây nên chi phí rất lớn với nhà chăn nuôi. Có những tranh cãi xung quanh việc sử dụng vitamin E, và tôi tin rằng điều quan trọng là thiết lập chính xác các giai đoạn để sử dụng đúng hàm lượng vitamin này, để có được khẩu phần và kết quả phù hợp. Dưới đây là sáu khía cạnh rất quan trọng liên quan đến vitamin E mà mỗi chuyên gia dinh dưỡng cần lưu ý khi thiết lập thông số kỹ thuật cho khẩu phần dinh dưỡng đất liền này.

1. Vitamin chống oxy hóa

Vai trò chính duy nhất của vitamin E đó là chất chống oxy hóa vô cùng hiệu quả. Quá trình oxy hóa là một hiện tượng tự nhiên, là kết quả từ quá trình biến dưỡng bình thường diễn ra hằng ngày bên trong mỗi sinh vật. Điều đó cũng không thể tránh khỏi tác dụng phụ cho những sinh vật sử dụng chất chống oxy hóa để bảo vệ chính nó. Vitamin E là một vitamin tan trong chất béo và hoạt động như là chất chống oxy hóa bên trong cấu trúc tế bào – chủ yếu bảo vệ lớp màng giàu lipid khỏi tác hại oxy hóa (phân hủy). Ngược lại, selen và vitamin C chủ yếu làm việc như chất chống oxy hóa bên ngoài, hoạt động bên trong dịch thể và các mô.

2. Hệ thống chất chống oxy hóa

Vitamin E là thành phần của hệ thống các chất

chống oxy hóa đa dạng, bao gồm nhiều hợp chất. Trong một số trường hợp bị stress do oxy hóa, việc thiếu cả vitamin E và selen đều khiến bệnh xảy ra, như bệnh rỉ nước, hoại tử gan, bệnh cơ trắng. Điều này xuất hiện, một mặt, do tác dụng hút của riêng vitamin C, hoặc có thể là do sự thiếu hụt cùng lúc selen và vitamin E. Mặc dù động vật sản xuất đủ vitamin C (không giống như ở người) để đáp ứng nhu cầu bình thường, một số nghiên cứu đã chỉ ra tác động có lợi từ việc bổ sung từ bên ngoài. Liệu điều này có phải là do sự thiếu hụt vitamin E ở mức không bị phát hiện?

3. Những nhu cầu và lợi ích

Nhu cầu thông thường cho sự tăng trưởng và duy trì đã được NRC công bố. Tuy nhiên, việc sử dụng ở mức dinh dưỡng rất cao (ít nhất là hai lần mức tối thiểu) cho kết quả cải thiện đáng kể sức khỏe và sinh trưởng của động vật. Ví dụ, việc bổ sung thêm vitamin E được khuyến khích cho gà mái đẻ và heo nái có biểu hiện về gan và thận. Điều này cũng đúng đối với các thú nuôi còn nhỏ gặp phải tình trạng hệ thống miễn dịch chưa phát triển. Ngoài ra, khẩu phần với khả năng oxy hóa mạnh (mức độ các axit béo không bão hòa cao – PUFA, hoặc chất béo bị ôi nói chung) đòi hỏi bổ sung thêm vitamin E. Vấn đề về chân liên quan đến viêm khớp do sưng khớp đã được giải quyết thành công với khẩu phần bổ sung

thêm vitamin E. Bởi vì quá trình oxy hóa là một yếu tố gây lão hóa, việc bổ sung thêm vitamin E trong khẩu phần thú sinh sản có thể kéo dài tuổi thọ vật nuôi. Do đó, điều quan trọng là phải bổ sung theo các yêu cầu đặc biệt chứ không chỉ đơn giản là đáp ứng nhu cầu tăng trưởng và duy trì.

4. Thất thoát, tự nhiên và tổng hợp

Vitamin E trong cám tự nhiên rất đa dạng và chịu ảnh hưởng bởi các quá trình sản xuất. Là loại vitamin tan trong chất béo, vitamin E liên kết với các thành phần chất béo. Các nguyên liệu như đầu nành không tách béo và mầm lúa mì là những nguồn giàu vitamin E. Khi xay nhuyễn, lipid trong nguyên liệu dễ bị oxy hóa do môi trường, sẽ làm hao hụt lượng vitamin E tự nhiên. Ngoài ra, vitamin E và đặc biệt là các vitamin E bổ sung rất nhạy cảm với các axit hữu cơ. Các axit hữu cơ này lại là một thành phần chính trong khẩu phần dạ dày đơn, do đó, cần phải đánh giá lại hàm lượng vitamin E trong khẩu phần để phòng ngừa thiếu hụt.

5. Vitamin nào là tốt nhất?

Vitamin E hoạt động ở 2 dạng tocopherols và tocotrienols. Mỗi hợp chất tồn tại trong một số hình thức đồng phân, với một sự khác biệt lớn trong hoạt động sinh học giữa các chất trong mỗi nhóm. Độ hoạt động sinh học của vitamin E đã được chuẩn



hóa theo hệ thống quốc tế, theo đó độ hoạt động sinh học và nhu cầu vitamin E được thể hiện qua giá trị IU (đơn vị quốc tế), với 1 IU tương ứng với độ hoạt động của 1 mg DL - alpha - tocopheryl acetate. Đồng phân alpha - tocopherol là một chất dinh dưỡng vô cùng quan trọng. Nó có nhiều trong lá xanh và các thành phần như mầm lúa mì, dầu cây rum, dầu hướng dương. Ngược lại, gamma - tocopherol chứa nhiều trong ngô và dầu đậu tương.

6. Chất chống oxy hóa tự nhiên so với vitamin E

Trong tự nhiên, chất chống oxy hóa, chẳng hạn như polyphenol, hiện nay đã có dạng chiết xuất hoặc ở trong các thành phần đặc biệt nào đó. Các hợp chất này có tác dụng chống oxy hóa mạnh và có thể là nguồn dự phòng hay thay thế vai trò của vitamin E. Thật vậy, khi vitamin E trở nên quá đắt thì việc sử dụng các chất phụ gia như vậy sẽ ngày càng tăng.

Cần lưu ý đến yếu tố thay thế (ví dụ, x mg polyphenol từ nguồn này bằng y IU vitamin E), điều này khác nhau cho mỗi sản phẩm vì không phải tất cả polyphenol đều như nhau (trong thực tế, đây là một nhóm rất đa dạng của nhiều hợp chất). Ngoài ra, nghiên cứu vẫn đang tiếp tục, dù vẫn chưa rõ ràng, nhưng đây hứa hẹn. Nói chung, ít nhất là một phần nhỏ của vitamin E có thể được thay thế bởi các sản phẩm như vậy, đặc biệt là khi vitamin E được sử dụng ở hàm lượng rất cao.

*Biên dịch: Chăn nuôi Gia Cầm
Theo wattagnet*



Trại gà chị Hương



Vào những ngày đầy nắng tháng 3, chúng tôi có cơ hội đến thăm một trại gà nông hộ đã chăn nuôi khá lâu. Đến giữa trưa, chúng tôi đã có mặt tại trại của chị Huỳnh Thị Hương ngụ tại xã Mỹ Lộc, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

Vừa đến trại, chúng tôi đã được gia đình chị tiếp đón nồng hậu. Ngồi tiếp chúng tôi, chị trải lòng chia sẻ, ngày trước gia đình chỉ trồng rau màu, nguồn thu nhập khá bấp bênh, kinh tế không được ổn định. Sau đó, gia đình chuyển sang chăn nuôi thử nghiệm, trước tiên là nuôi heo. Khi tích cóp được một khoản tiền kha khá, nhận thấy tình hình chăn nuôi địa phương đang phát động phong trào chăn nuôi gà mang

lại lợi nhuận cao, nên gia đình chuyển sang nuôi gà thử nghiệm. Và từ đó đến nay, đã hơn 5 năm gia đình chị gắn bó với nghề nuôi gà.

Bước đầu chăn nuôi, mọi thứ dường như quá ngỡ ngàng từ con giống đến kỹ thuật và đặc biệt là khó khăn về nguồn vốn. Nhưng với quyết tâm vươn lên để vực dậy kinh tế, gia đình chị không ngừng học hỏi kỹ thuật từ các trại chăn nuôi đi trước, cập nhật thêm kiến thức thông qua các buổi hội thảo của các công ty cũng như trạm thú y của huyện.

Khởi sự chỉ với 500 con gà, cùng chuồng trại khá nhỏ và thô sơ. Hiện nay số lượng



đôi với gà trống khoảng 2 – 2,2 kg.

Chị Hương chia sẻ, đối với chị trong chăn nuôi thì khâu nào cũng quan trọng từ chăm sóc, nuôi dưỡng đến phòng và trị bệnh. Tuy nhiên, “phòng bệnh hơn chữa bệnh”, công tác phòng ngừa, luôn được chị thực hiện nghiêm ngặt với lịch chủng ngừa đầy đủ theo tình hình dịch tễ địa phương cũng như quy định của nhà nước đối với các loại vắc-xin cho gà.

Tuy tình hình chăn nuôi hiện nay gặp nhiều khó khăn, nhưng chị vẫn cố gắng duy trì đàn gà và tin vào sự khởi sắc của thị trường. Việc chăn nuôi hiện nay, nỗi lo lớn nhất đã không còn ở dịch bệnh mà là tình trạng “dịch giá”, gây ảnh hưởng lớn đến quy mô đàn và lợi nhuận của nhà chăn nuôi.

Ngoài chăn nuôi gà, gia đình chị vẫn duy trì vườn rau để tăng thêm thu nhập. Suốt thời gian gần bó với gà, kinh tế gia đình chị đã cải thiện đáng kể. Hiện nay, gia đình đã không còn mỗi ngày trần trờ với cái ăn, cái mặc từng ngày. Chăn nuôi tuy nhỏ, nhưng lại giúp cho gia đình chị có nguồn kinh tế ổn định.

gà được gia đình chị nuôi đã tăng đến khoảng 2.000 con. Tỷ lệ trống mái đối với gà đẻ ở khoảng 6:4. Diện tích chuồng gà khoảng hơn 300 m² bao gồm một chuồng được lợp mái tôn, bên trong lót trấu, hệ thống chuồng hở thông thoáng, được bao bọc bằng lưới vững chắc.

Giống gà được gia đình chị chọn nuôi là giống Bình Định với nhiều đặc tính nổi trội. Gà con giống đồng đều, sức đề kháng, kháng bệnh cao, thích nghi nhiều vùng khí hậu, lớn nhanh, đồng đều, ngoại hình đẹp, thương lái và người tiêu dùng rất ưa chuộng. Gà thịt mỗi năm được nuôi 2 – 3 lứa còn gà đẻ chỉ một lứa. Trọng lượng xuất chuồng đối với gà mái là 1,6 – 1,7 kg



(Nhóm Chăn Nuôi Gia Cẩm)

LỊCH SỰ KIỆN

2018

THÁNG BA, 03 – 06

Hội nghị thường niên của Hiệp hội bác sỹ thú y chuyên ngành chăn nuôi heo tại Mỹ (AASV)
San Diego, CA, Mỹ

THÁNG BA, 14 – 16

ILDEX VIETNAM

Triển lãm Quốc tế về chăn nuôi, chế biến thịt, nuôi trồng thủy sản, ngành sữa Việt Nam
<http://www.ildex.com.vn>

THÁNG BA, 20 – 23

Anuga Foodtec 2018
Colonia, Liên Bang Đức
<http://www.anugafoodtec.com/>

THÁNG BA, 25 – 27

Hội nghị gia cầm Châu Á Thái Bình Dương
Băng-cốc, Thái Lan
<http://www.appc2018.com/>

THÁNG BA, 27 – 29

VICTAM CHÂU Á 2018
Trung tâm triển lãm thương mại quốc tế Băng-cốc
Băng-cốc, Thái Lan
<https://victamasias.com/>

THÁNG TƯ, 8 – 10

Cuộc họp hội đồng trứng quốc tế
Luân Đôn, Vương quốc Anh
<https://www.internationallegg.com/conference/131859/program/main/>

THÁNG TƯ, 9 – 11

Cuộc họp mùa xuân của hiệp hội khoa học gia cầm thế giới 2018
Ai Len
<http://www.wpsa-uk.com/meeting/2018-wpsa-spring-meeting>

THÁNG TƯ, 16 – 18

Hội nghị về bệnh gia cầm Miền Tây lần thứ 67
Utah, Hoa Kỳ
<http://www.thepoultrysite.com/events/33619/67th-western-poultry-disease-conference/>

THÁNG TƯ, 19 – 21

Triển lãm chăn nuôi châu Á LIVESTOCK ASIA 2018
Trung tâm hội nghị Kuala Lumpur, Malaysia
<http://www.livestockasia.com/>

THÁNG NĂM, 15 – 16

Hội chợ về heo và gia cầm ở Anh quốc
Warwickshire, Anh quốc
<http://www.pigandpoultry.org.uk/>

THÁNG SÁU, 11 – 14

APVS
Trùng Khánh, Trung Quốc
<http://www.ipvs2018.net/index.html>

THÁNG SÁU, 20 – 22

VIV Châu Âu
Utrecht, Hà Lan
<http://www.viveurope.nl/en/Bezoeker.aspx>

THÁNG CHÍN, 17 – 21

Hội nghị gia cầm Châu Âu được tổ chức bởi Liên đoàn Châu Âu thuộc Hiệp hội Khoa học gia cầm thế giới (WPSA)
Dubrovnik, Croatia
<http://www.wpsa.com/>

Thông tin chăn nuôi **Gia Cầm**

Xin chân thành cảm ơn các ban ngành, đoàn thể, các đơn vị kinh doanh, đồng đảo độc giả đã khuyến khích, ủng hộ và đóng góp cho sự ra đời của ấn phẩm "THÔNG TIN CHĂN NUÔI GIA CẦM"



CÁC CÔNG TY THUỐC THÚ Y / CHẤT PHỤ GIA / THIẾT BỊ ĐÁNG TIN CẬY TRONG NGÀNH CHĂN NUÔI

BIO – PHARMACHEMIE – CÔNG TY LIÊN DOANH
ĐC: 2/3 Tán Nhon Phú, P. Phước Long B, Q.9,
Tp.HCM
ĐT: 08 3731 3489 - Fax: 08 3731 3488

CTCBIO VIỆT NAM – CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐC: Lô 15-3A Khu Công Nghệ Cao, Quận 9, Tp.
HCM
ĐT: 08 3736 1333 - Fax: 08 3736 1222

VEMEDIM VIỆT NAM – CÔNG TY
ĐC: Số 7, Đường 30/4, Q. Ninh Kiều, Tp. Cần Thơ
ĐT: 0710 3823 810 - 0710 3820 703
Fax: 0710 3839 788

VIỆT HUY – CÔNG TY TNHH TM & DV
ĐC: 1068/1 Âu Cơ, P.14, Q. Tân Bình
ĐT: 08 3849 6003 - Fax: 08 5408 7993

EVONIK DEQUSSA GmbH tại Tp. HCM – CÔNG TY
ĐC: Vincom Center, Suite 17010-11, 72 Lê Thánh
Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp.HCM

A.T.K.M – CÔNG TY TNHH
ĐC: Lô A1 – 1, KCN. Tây Bắc Củ Chi, Tp.HCM
ĐT: 0837905856 - Fax: 0837905857

ANOVA PHARMA – CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐC: Cụm Công Nghiệp Tập Đoàn Anova, Xã Long
Cang, Huyện Cần Đức, Tỉnh Long An
ĐT: 0723726262

ANOVA – CÔNG TY LIÊN DOANH TNHH
ĐC: 36 Đại Lộ Độc Lập, KCN Việt Nam – Singapore,
TX. Thuận An, Tỉnh Bình Dương
ĐT: 0650 3782 770 - Fax: 0650 3782 700

BIOMIN VIỆT NAM – CÔNG TY TNHH
ĐC: Xã Dương Xá, Huyện Gia Lâm, Tp. Hà Nội
ĐT: 04 3876 5632

BÜHLER VIỆT NAM – CÔNG TY TNHH
ĐC: Lô 10, Tòa nhà Mekong, 235-241 Đường
Cộng Hòa, Quận Tân Bình, Tp. HCM

CEVA ANIMAL HEALTH VIỆT NAM – VPĐD
ĐC: Lô 4, 16 Bis Nguyễn Đình Chiểu P. Đa Kao,
Q.1, Tp.HCM.
ĐT: 08 6281 0031

**INCO – CÔNG TY TNHH MTV DINH DƯỠNG
QUỐC TẾ**
ĐC: 56/2E, Quốc Lộ 20, Ấp Võ Đông, Xã Gia Kiệm,
Huyện Thống Nhất, Tỉnh Đồng Nai
ĐT: 061 3867941 - 08 3778 330

A.S.T.A CÔNG TY TNHH SX TM
ĐC: 203/27, Đường Trục, P.13, Q. Bình Thạnh,
Tp. HCM
ĐT: 08 3553 4524

LIÊN KẾT VIỆT MỸ – CÔNG TY TNHH
ĐC: 15/13 Phạm Văn Hai, Phường 1, Q. Tân Bình,
Tp. Hồ Chí Minh.
ĐT: 08 3991 8345 - Fax: 08 5449 5816

MUYANG – CÔNG TY
ĐC: Lô 3, 361 Lê Trọng Tấn, P. Sơn Kỳ, Tân Phú,
Tp. HCM
ĐT: 08 3592 0941 - Fax: 08 3592 0942

OLIMX – VPĐD
ĐC: 136 Hoa Lan, P.2, Q. Phú Nhuận, Tp. HCM
ĐT: 08 3517 2098 - Fax: 08 3517 2163

PROVIMI – CÔNG TY TNHH MTV
ĐC: Tầng 3, tòa nhà Đại Minh, số 77 Hoàng Văn
Thái, P. Tân Phú, Q.7, HCM

TÂN HÒA – CÔNG TY TNHH TM-SX

ĐC: 294 - 296 Trường Sa, P.2, Phú Nhuận, HCM
ĐT: 08 3517 3328

VIRBAC VIỆT NAM – CÔNG TY TNHH
ĐC: Lô 6, Cao Ốc Minh Long, 17 Bà Huyện Thanh
Quang, Q.3, Tp. HCM

ZOETIS VIỆT NAM – CÔNG TY TNHH
ĐC: Phòng 8.5, tầng 8, tòa nhà E-town 1
364 Cộng Hòa, P.13, Q. Tân Bình, Tp. HCM
ĐT: 08 3812 2737
Fax: 08 3812 2712

MUNTERS – VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN
ĐC: Phòng A, Tầng 14, Tòa Nhà OSIC, Số 8
Nguyễn Huệ, P. Bến Nghé, Q. 1, Tp. Hồ Chí Minh
(TPHCM)
ĐT: (08) 38256838 - Fax: (08) 38256839

ALL AMERICA NUTRITION – VPĐD
ĐC: 135/25 Nguyễn Hữu Cánh, P. 22, Bình Thạnh,
Tp. HCM
ĐT: 08 6650 7737

BAYER VIỆT NAM – CÔNG TY TNHH
ĐC: Lô 3, 106 Nguyễn Văn Trỗi, P.8, Q. Phú
Nhuận, Tp.HCM
ĐT: 08 38450828 - Fax: 08 3997 9202

BIG DUTCHMAN – VPĐD
ĐC: Saigon Royal Building
Unit 203, 2nd Floor
91 Pasteur, P. Ben Nghe, Q.1, HCM

CONNELL BROS VIỆT NAM – CÔNG TY TNHH
ĐC: A&B Tower, lầu 14,
76 Lê Lai, Q. 1, HCM
ĐT: 3824.8282

JEBSEN & JESSEN – VPĐD
ĐC: P. 1205 Lô 12, Sailing tower, 111A Pasture,
Q1, Tp. HCM
ĐT: 08 3823 8181

**TECHNA VIỆT NAM – CÔNG TY TNHH DINH
DƯỠNG**
ĐC: 9 Phan Kế Bình, P.Đa Kao, Q.1. HCM

TRAI VIỆT – CÔNG TY TNHH TM SX
ĐC: P. 806 Cao Ốc 25, Nguyễn Văn Đậu, P.6,
Q. Bình Thạnh, Tp.HCM
ĐT: 08 5449 1159

WILMAR AGRO VIỆT NAM – CÔNG TY TNHH
ĐC: KCN Hưng Phú 1, P. Tân Phú, Q. Cái Rang,
Tp. Cần Thơ.
ĐT: 0710 3917 111 - Fax: 0710 3917 333

Á CHÂU – CÔNG TY TNHH DV CÔNG NGHỆ
ĐC: 320 Phan Văn Hớn, P. Tân Thới Nhất, Q.12,
Tp.HCM
ĐT: 08.6250.5481

MEBIPA – CÔNG TY TNHH TM SX
ĐC: 18/8A Quang Trung, P.14, Q. Gò Vấp, Tp.HCM
ĐT: 08.5436.6032

CÔNG NGHỆ ĐỜI MỜI – CÔNG TY TNHH MTV
ĐC: 39 Trần Quốc Hoàn, P.4, Q. Tân Bình, Tp.HCM
ĐT: 08 6296 9293 - Fax: 08 6297 0366

**DSM NUTRITIONAL PRODUCT VIỆT NAM –
CÔNG TY**
ĐC: 26, Đại Lộ Độc Lập, KCN Việt Nam - Singapore,
Bình Dương
ĐT: 0650 3758 432

E.P.S – CÔNG TY TNHH
ĐC: 37/3 Đường C18, P.12, Q. Tân Bình, Tp.HCM
ĐT: 08 3811 8101 - Fax: 08 3811 7716

**GIA LINH – CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT & DỊCH
VU**
ĐC: Đồng Ngạc, Từ Liêm, Hà Nội
ĐT: 04 2321 0777 - 04 2348 0177

GLOBAL NUTRITION INTERNATIONAL – VPĐD
ĐC: Lô 6, Tòa Nhà Minh Tinh, 115A, Võ Văn Tần,
P.6, Q.3, HCM
ĐT: 08 3930 1878

INTERNATIONAL NUTRITION – VPĐD
ĐC: Vitec Bldg, Lầu 4, 6B Nguyễn Thánh Ý, P.
Đa Kao, Q1, Tp.HCM
ĐT: 08 3911 1071 - Fax: 08 3911 1072

HOA KỲ – CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ CÔNG NGHỆ
ĐC: 3A, ngõ 27/3, Nguyễn Khoái, Hai Bà Trưng, Hà
Nội

HOÀNG KIM – CÔNG TY TNHH TM THUỐC THÚ Y
ĐC: 394/15/6 Hà Huy Giáp, P. Thạnh Lộc, Q.12 -
TP.Hồ Chí Minh
ĐT: 08 3716 4290 - Fax: 08 3716 4292

INTERVET VIỆT NAM – CÔNG TY TNHH
ĐC: Saigon Trade Center, Phòng 2106, Lầu 21, 37
Tôn Đức Thắng, Quận 1, Tp. HCM
ĐT: 08 3910 9845 - Fax: 08 3911 8638

ITPSA VIỆT NAM – CÔNG TY TNHH
ĐC: Lô 4, Tòa Nhà Thủ Thiêm, 40/1 Trần Nãi, P.
Bình An, Quận 2, Tp. HCM
ĐT: 08 3740 2291 - Fax: 08 3740 2292

KEMIN INDUSTRIES – VPĐD
ĐC: 23 Phùng Khắc Khoan, Q.1, Tp.HCM
ĐT: 08 3825 0541 - Fax: 08 3829 2230

KSP VIỆT NAM – CÔNG TY TNHH
ĐC: Lô M_3A_CN, KCN Mỹ Phước 2, Bến Cát, Bình
Dương
ĐT: 0650 3595 101

LOUIS DEYFUS VIỆT NAM – CÔNG TY TNHH
ĐC: Lô 6, 225 Bến Chương Dương, Q.1, Tp. HCM

R.E.P – CÔNG TY CÔNG NGHỆ SINH HỌC
ĐC: 10 Đường 8, P. Long Trường, Quận 9, Tp.
HCM
ĐT: 08 3746 2105

**ISS VIỆT – CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP KHOA
HỌC QUỐC TẾ**
ĐC: 135/25 Nguyễn Hữu Cánh, P.22, Q. Bình
Thạnh, Tp. HCM



CÔNG TY TNHH LIÊN KẾT VIỆT MỸ

Chuyên cung cấp các sản phẩm: vitamin,
thức ăn bổ sung, men vi sinh, thuốc thú y,
thiết bị thú y... Đạt tiêu chuẩn quốc tế:

GMP-WHO-GSP-GLP

ĐC: 15/13 Phạm Văn Hai - P.1 - Q. Tân Bình,
ĐT: (08) 3991 8345 - Fax: (08) 5449 5816

CÁC CÔNG TY THỨC ĂN CHĂN NUÔI

ĐÁNG TIN CẬY TRONG NGÀNH CHĂN NUÔI

CJ VINA AGRI - CÔNG TY TNHH
ĐC: Xã Mỹ Yên, Bến Lức, Long An
ĐT: 072 3890 106 - Fax: 072 3890 127

LÁI THIÊU - CÔNG TY TNHH THỨC ĂN GIA SÚC
ĐC: 48B, Quốc Lộ 13, Lái Thiêu, Thuận An, Bình Dương
ĐT: 0650 374 159 - 0650 3760 699

GREENFEED VIET NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐC: Xã Nhứt Chánh, Bến Lức, Long An

CARGILL VIỆT NAM - CÔNG TY TNHH
ĐC: 77 Hoàng Văn Thái, Q. 7, Lầu 3, Tòa Nhà Đại Minh, TP. HCM
ĐT: 08 5416 1515

PROCONCO - CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT PHÁP SX THỨC ĂN GIA SÚC
ĐC: Khu Công Nghiệp Biên Hòa 1, Đường 9, P. An Bình, Tp. Biên Hòa, Đồng Nai
ĐT: 061 3834 127

THANH NIÊN XUNG PHONG - CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP
ĐC: CCN-KDC-ĐTM Nhị Xuân, ấp 5, xã Xuân Thới Sơn, Hóc Môn, TP. HCM
ĐT: 08 35950 598 - Fax: 08 37138 603

ANOVAFEED - CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐC: Cụm CN Long Định - Long Cang, Ấp 4, Long Cang, Cần Đức, Long An
ĐT: 072 372 65 45 - Fax: 072 372 6541

GOLDCOIN FEEDMILL ĐỒNG NAI - CÔNG TY TNHH
ĐC: D12-1.1 KCN Long Bình, Quốc Lộ 15A, Long Bình, Biên Hòa, Đồng Nai
ĐT: 061 3993 588

DE HEUS - CÔNG TY TNHH
ĐC: Lô G_2_CN, KCN Mỹ Phước, Bến Cát, Bình Dương
ĐT: 0650 3558 380 - Fax: 0650 3558 382

KHATACO - NHÀ MÁY THỨC ĂN CHĂN NUÔI KHÁNH HÒA
ĐC: Thôn Nhì Sự, Xã Ninh Thân, Huyện Ninh Hòa, Khánh Hòa
ĐT: 058 2215 868 - Fax: 058 3613 921

MEKO - CÔNG TY CỔ PHẦN THỨC ĂN GIA SÚC
ĐC: 1 Lê Hồng Phong, P.Bình Thủy, Q.Bình Thủy, TP. Cần Thơ
ĐT: 0710 3841 075

AHH - CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐC: Lô 12, T3 KCN Định Quán, Đồng Nai
ĐT: 061 3633 443

NEW HOPE CHINA - CÔNG TY
ĐC: Đường 2A, KCN Vĩnh Lộc, Bình Tân, TP.HCM

EH VIỆT NAM - CÔNG TY
ĐC: KCN Bàu Xéo, Trảng Bom, Đồng Nai
ĐT: 061 3921 917

NUTIFARM - CÔNG TY CỔ PHẦN THỨC ĂN DINH DƯỠNG
ĐC: Lô B2, đường số 1, Khu Công Nghiệp Tân Đông Hiệp B, P.Tân Đông Hiệp, TX. Dĩ An, Bình Dương
ĐT: 0650 3727 050

WOOSUNG VIỆT NAM - CÔNG TY TNHH
ĐC: KCN Bàu Xéo, Trảng Bom, Đồng Nai
ĐT: 061 3923 354 - Fax: 061 3923 351

DABACO - CÔNG TY CP NÔNG SẢN BẮC NINH
ĐC: Đường Lý Thái Tổ, TX.Bắc Ninh, Bắc Ninh
ĐT: 0241 3895 111 - Fax : 0241 3825 496

GUYOMARCH VIỆT NAM - CÔNG TY TNHH
ĐC: KP.1B, P. An Phú, TX. Thuận An, Bình Dương
ĐT: 0650 3740 414

NUTIFARM - CÔNG TY CỔ PHẦN THỨC ĂN DINH DƯỠNG
ĐC: Lô B2, đường số 1, Khu Công Nghiệp Tân Đông Hiệp B, P.Tân Đông Hiệp, TX. Dĩ An, Bình Dương
ĐT: 0650 3727 050

EAST HOPE LONG AN - CÔNG TY
ĐC: CCN Long Định, Long Cang, Cần Đức, Long An
ĐT: 072 3726 666

TIỀN ĐẠI PHÁT - CÔNG TY TNHH SX TM DV
ĐC: Số 25, Tổ 2, ấp Bàu Bang, X. Lai Uyên, H. Bến Cát, Bình Dương
ĐT: 0650 3551 526

NÔNG LÂM VINA - CÔNG TY CỔ PHẦN THỨC ĂN CHĂN NUÔI
ĐC: Tỉnh Lộ 830, X. An Thạnh, H. Bến Lức, Long An
ĐT: 072 3891 788

VIC - CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
ĐC: KCN Vĩnh Niệm , Lê Chân, Hải Phòng
ĐT: 031 3742 976

TIỀN PHÁT - CÔNG TY TNHH SX & TM
ĐC: 494 Đại Lộ Bình Dương, KP. Nguyễn Trãi, TT. Lái Thiêu, TX. Thuận An, Bình Dương
ĐT: 0650 3755 383

ẤU CHÂU - CÔNG TY TNHH DINH DƯỠNG
ĐC: Đường Số 4, Lô B2-28, KCN. Tân Đông Hiệp B, TX. Dĩ An, Bình Dương
ĐT: 0650 3737 468

CÁC CỬA HÀNG - ĐẠI LÝ THUỐC THÚ Y

ĐÁNG TIN CẬY TRONG NGÀNH CHĂN NUÔI

CH THUỐC THÚ Y KIM ĐOÀN
7/3H Võ Dông, Gia Kiệm, Thống Nhất, Đồng Nai
ĐT : 0913 675 300

CH CƯỜNG LỘC
ĐC: B1b Đường Đồng Khởi, KP4, P.Tân Hiệp, Biên Hòa, Đồng Nai
ĐT: 061.3824.853"

CỬA HÀNG THÚ Y NGUYỄN THẾ ĐẠI
ĐC: Khóm 2, Thị Trấn Huyện Chợ Lách, Bến Tre
ĐT: 075.3871367

CỬA HÀNG THÚ Y NGUYỄN THỊ KIM LIÊN
ĐC: 136, Tổ 6 , ấp 4, Xã An Hữu, H.Cái Bè, Tiền Giang
ĐT: 073.3821.413

CỬA HÀNG THUỐC THÚ Y BẦY MINH
ĐC: Khu 1A, Cái Bè, Huyện Cái Bè, Tiền Giang
ĐT: 073.3824473

CỬA HÀNG THUỐC THÚ Y CÁN HUE
ĐC: 654 Quốc Lộ 1, P4, Tp.Tân An, Long An
ĐT: (072) 3829 920

CỬA HÀNG THUỐC THÚ Y THU NGA
166 Cách Mạng Tháng Tám, Thị Xã Bà Rịa
ĐT: (064) 3 827143

CỬA HÀNG THUỐC THÚ Y LỘC THÀNH
ĐC: Tổ 1, KP 2, Thị trấn Phước Vĩnh, Phú Giáo, Bình Dương
ĐT: 0650.3673628

ĐẠI LÝ LÂM QUANG LIÊM
1356 Nguyễn Trung Trực, An Hoà, Rạch Giá, Kiên Giang
ĐT: 0773 910535

ĐẠI LÝ PHONG TÔ
Số 54 Đường Triệu Au, Thị Xã Ngã Bảy, Hậu Giang
ĐT: 0711 3867344

ĐẠI LÝ THUỐC TAM THANH
ĐC: Thôn Vằng, Xã Cửu Cao, H. Văn Giang, Hưng Yên

ĐẠI LÝ THUỐC THÚ Y BÌNH
ĐC: 105 Đặng Văn Đình, KP.Lộc Thành, TT.Trảng Bàng, H.Trảng Bàng, Tây Ninh
ĐT: 066.3880.861

ĐẠI LÝ THUỐC THÚ Y HOÀNG VÕ
ĐC: 259 Tổ 4, Khu Phố 2, Thị Trấn Phước Vĩnh, H. Phú Giáo, Bình Dương

CH PHAN MINH TUÂN
ĐC: thôn 2, xã Ea Sar, huyện Ea kar, tỉnh Đắk Lắk

ĐẠI LÝ THUỐC THÚ Y THƠ
ĐC: 24A/1 Khu Phố 8A, P. Tân Biên, Tp. Biên Hòa, Đồng Nai
ĐT: 061.3883.949

ĐẠI LÝ THUỐC THÚ Y DUY TUYẾN
ĐC: số 14/4 Bình Quới Châu Thành, Long An
ĐT: 072.3661555"

ĐANG THANH GIANG
ĐC: số 78 Lê Lợi, Ấp Phú Giáo, TT, Ngã Giao, Châu Đức, BRVT

NHÀ THUỐC THÚ Y/ THỦY SẢN THÚ Y
ĐC: Khu Phố 2, Nguyễn Hữu Thọ, Thị trấn Bến Lức, H. Bến Lức, Long An
ĐT: 072.3871.378"

CH THUỐC THÚ Y MẠI
ĐC: 85/3B Nguyễn Anh Thu, KP 1, F. Trung Mỹ Tây, Q. 12, TP. HCM

CH THUỐC THÚ Y LÂM VĂN NGHĨA
ĐC: 54 Hai Bà Trưng, TT Liên Nghĩa, Đức Trọng, Lâm Đồng
ĐT: 063.3843.521



www.channuoigiacam.com



Mọi chi tiết xin vui lòng liên hệ:

Hotline: 0938.772.993 (Ms. Ngọc); Email: ngocnguyen@heo.com.vn